Tự Điển Làng Mai - P (233-298)

Tự Điển Làng Mai

P Path Of Compassion (sách) Peaceful Action Open Một cuốn sách nguyên bản Heart (sách) Một cuốn sách tiếng Anh gồm nhiều tác giả nguyên tác tiếng Anh của trong đó có bài viết của Thầy Thầy Làng Mai do nhà xuất Làng Mai. Nhà Parallax xuất bản Parallax Press ấn hành bản năm 1988 tại Hoa Kỳ. năm 2009 tại Hoa Kỳ. Nội dung là Path of Emancipation bình giảng Kinh Hoa Nghiêm. (sách) Một cuốn sách nguyên Pebbles of Meditation tác tiếng Anh được phiên tả (sách) Một cuốn sách song từ các bài giảng của Thầy ngữ tiếng Anh và tiếng Ý Làng Mai trong khóa tu 21 đăng lại các bài pháp thoại ngày tại Vermont năm 1998, nội dung của Thầy Làng Mai do nhà là phương pháp thực tập theo kinh An Nardini xuất bản năm 1998 tại Ý. Ban Thủ Ý. Nhà Parallax xuất bản Pháp (danh từ phật học) Những kinh năm 2000. Sách được dịch ra tiếng nghiệm, những cái thấy nào của Bụt Đức và xuất bản năm 2001, nhà xuất có công năng giúp người khác học hỏi bản Theseus ấn hành. và thực tập để được thành công như Path of Return, Continues Bụt. Những gì mà Bụt kinh nghiệm the Journey (sách) Một khó có thể diễn tả bằng lời nói và bằng cuốn sách tiếng Anh của tư duy, vì vậy Pháp không phải là để Thầy Làng Mai do nhà xuất diễn tả cái thấy của Bụt về vũ trụ vạn bản Hòa Bình xuất bản năm hữu mà chỉ là những chỉ dẫn có tính 1972 tại Hoa Kỳ, dịch từ nguyên tác cách thực tiễn để chuyển hóa phiền tiếng Việt vở kịch Nẻo Về Tiếp Nối não đạt tới an lạc. Đường Đi, do Daniel Berrigan đề tựa. Pháp An (tên gọi) Peace Begins Here (sách) Một vị xuất gia nam của Một cuốn sách nguyên tác Làng Mai. Người Pháp, tiếng Anh của Thầy Làng Mai quốc tịch Pháp, sinh năm do nhà Parallax xuất bản lần 1961, tập sự xuất gia năm đầu năm 2004. Được dịch ra 2004 (43 tuổi), thọ giới nhiều thứ tiếng và xuất bản ở Sa Di ngày 17 tháng 11 năm 2004 (43 nhiều nước. tuổi) tại chùa Cam Lộ – Làng Mai,

pháp danh Humble Lightness of the Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Heart, pháp tự Chân Pháp An. Thầy Quán. thuộc gia đình xuất gia Cây Mãng Pháp Ảnh (tên gọi) Cầu. Thọ giới lớn ngày 5 tháng 1 năm Một vị xuất gia nam của 2008 tại Làng Mai trong đại giới đàn Làng Mai. Người Việt Thanh Lương Địa. Là đệ tử thứ 210 Nam, quốc tịch Việt Nam, của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp An sinh năm 1987, tập sự thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế xuất gia năm 2007 (20 và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 Pháp Anh (tên gọi) năm 2008 (21 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, Một vị xuất gia nam của pháp danh Tâm Quảng Hoàng, pháp tự Làng Mai. Người Việt Chân Pháp Ảnh. Sư chú thuộc gia đình Nam, quốc tịch Việt Nam, xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 497 của sinh năm 1987, tập sự Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Ảnh xuất gia năm 2004 (17 thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế tuổi), thọ giới Sa Di ngày 1 tháng 2 và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán năm 2005 (18 tuổi) tại Chùa Hoằng Pháp Áo (tên gọi) Một vị Pháp - Việt Nam, pháp danh Tâm xuất gia nam của Làng Quảng Ngôn, pháp tự Chân Pháp Anh. Mai. Người Việt Nam, Thọ giới lớn ngày 5 tháng 1 năm 2008 quốc tịch Việt Nam, sinh tại tu viện Bát Nhã trong đại giới đàn năm 1985, tập sự xuất gia Thanh

Lương Địa. Thầy thuộc gia năm 2007 (22 tuổi), thọ đình xuất gia Cây Vú Sữa. Là đệ tử giới Sa Di ngày 17 tháng 2 năm 2008 thứ 221 của Sư Ông Làng Mai. Thầy (23 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, pháp Pháp Anh thuộc thế hệ thứ 43 của tông danh Tâm Hòa Kiên, pháp tự Chân Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Pháp Áo. Sư chú thuộc gia đình xuất Liễu Quán. gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 485 của Sư Pháp Ánh (tên gọi) Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Áo thuộc Một vị xuất gia nam của thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Làng Mai. Người Việt hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Nam, quốc tịch Việt Nam, Pháp Âm (tên gọi) sinh năm 1983, tập sự Một vị xuất gia nam của xuất gia năm 2008 (25 Làng Mai. Người Mỹ, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 09 quốc tịch Mỹ, thọ giới Sa năm 2008 (25 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Di ngày 27 tháng 07 năm pháp danh Tâm Liên Trụ, pháp tự 1999 tại Chùa Từ Nghiêm Chân Pháp Ánh. Sư chú thuộc gia đình – Làng Mai, pháp danh Pure Heart of xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ Generosity, pháp tự Chân Pháp Âm. 559 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Xoài. Pháp Ánh thuộc thế hệ thứ 43 của tông Là đệ tử thứ 85 của Sư Ông Làng Mai.

Từ Điển Làng Mai - 235 _____

Thầy Pháp Âm thuộc thế hệ thứ 43 của rợp luôn che chở. Vạn lý sông xa đã có tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái thuyền. Là đệ tử thứ 12 của Sư Ông Liễu Quán. Làng Mai. Thầy Pháp Ấn thuộc thế hệ Pháp Ân (tên gọi) thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ Một vị giáo thọ xuất gia 9 của phái Liễu Quán. nam của Làng Mai. Pháp Ẩn (tên gọi) Một vị Người Việt Nam, quốc xuất gia nam của Làng tịch Mỹ, thọ giới Sa Di Mai. Người Việt Nam, ngày 8 tháng 11 năm quốc tịch Việt Nam, sinh 1997 tại Key West, Florida - Mỹ, pháp năm 1980, tập sự xuất gia tự Chân Pháp Ân. Thầy thuộc gia đình năm 2008 (28 tuổi), thọ xuất gia Cây Phượng. Thọ giới lớn giới Sa Di ngày 20 tháng 09 năm 2008 ngày 3 tháng 12 năm 1998 trong đại (28 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, pháp danh giới đàn Tăng Hội. Thầy nhận truyền Tâm Liên Khiêm, pháp tự Chân Pháp đăng năm 1994 khi còn là cư sĩ, pháp Ẩn. Sư chú thuộc gia đình xuất gia tự tiếp hiện Chân Thiện Căn, với bài Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ 552 của kệ truyền đăng: Chân tính vốn nguồn Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Ẩn gia bảo. Thiện căn ở tại trong lòng. thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Tam bảo thuyền từ bảo hộ. Mặt trời và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. rạng rỡ phương đông. Là đệ tử thứ 51 Pháp Âu (tên gọi) Một vị của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Ân xuất gia nam của Làng thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Mai. Người Việt Nam, và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. quốc tịch Việt Nam, sinh Pháp Ấn (tên gọi) năm 1979, tập sự xuất gia Một vị giáo thọ xuất gia năm 2008 (29 tuổi), thọ nam của Làng Mai. giới Sa Di ngày 20 tháng 09 năm 2008 Người Việt Nam, quốc (29 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, pháp danh tịch Mỹ, sinh năm 1963, Tâm Quảng Chơn, pháp tự Chân Pháp tập sự xuất gia năm 1992 Âu. Sư chú thuộc gia đình xuất gia (29 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 24 tháng Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ 554 của 05 năm 1992 (29 tuổi) tại chùa Cam Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Âu Lộ - Làng Mai, pháp danh Tâm Hương thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Sơn, pháp tự Chân Pháp Ấn. Thầy là và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. thành viên duy nhất của gia đình xuất Pháp Bản (tên gọi) gia Cây Bồ Đề. Thọ giới lớn ngày 5 Một vị xuất gia nam của tháng 8 năm 1994 trong đại giới đàn Làng Mai. Người Ý, quốc Hương Tích. Nhận truyền đăng năm tịch Ý, sinh năm 1960, 1999 với

bài kệ truyền đăng: Pháp tập sự xuất gia năm 2006 trao giữa lúc hoa đào nở. Ấn lòng (46 tuổi), thọ giới Sa Di muôn kiếp vẫn y nguyên. Bồ đề bóng ngày 11 tháng 2 năm 2007 (47 tuổi) tại

Chùa Cam Lộ - Làng Mai, pháp danh 2006 trong đại giới đàn Cổ Pháp. Là Reconciliation of the Heart, pháp tự đệ tử thứ 174 của Sư Ông Làng Mai. Chân Pháp Bản. Sư chú thuộc gia đình Thầy Pháp Bi thuộc thế hệ thứ 43 của xuất gia Cây Đu Đủ. Là đệ tử thứ 387 tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Liễu Quán. Bản thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Pháp Biện (tên gọi) Tế và thế hệ thứ 9 của phái Một vị xuất gia nam của Liễu Quán. Làng Mai. Người Việt Pháp Bảo (tên gọi) Nam, quốc tịch Việt Nam, 1. Một vị xuất gia nam sinh năm 1981, tập sự của Làng Mai. Người xuất gia năm 2005 (24 Pháp, quốc tịch Pháp, thọ tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 giới Sa Di ngày 23 tháng năm 2006 (25 tuổi) tại Tu viện Bát 3 năm 1999 tại Làng Mai, Nhã, pháp danh Tâm Khánh Tuệ, pháp pháp tự Chân Pháp Bảo. Thầy thuộc tự Chân Pháp Biện. Thầy thuộc gia gia đình xuất gia Cây Mộc Lan. Là đệ đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ tử thứ 81 của Sư Ông Làng Mai. Thầy giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 Pháp Bảo thuộc thế hệ thứ 43 của tông tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 321 của Sư Quán. 2. Một vị giáo thọ xuất gia nam, Ông Làng Mai. Thầy Pháp Biện thuộc pháp tự Sariputra. Được Thầy Làng thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Mai truyền đăng năm 1996 trong đại hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. giới đàn Nến Ngọc với bài kệ truyền Pháp Biểu (tên gọi) đăng như sau: Pháp Bụt trao truyền từ Một vị xuất gia nam của mấy kiếp? Bảo châu đầy túi sẵn ngày Làng Mai. Người Ý, quốc đêm. Giữa khuya chợt thấy bình minh tịch Ý, sinh năm 1989, đến. Trăng nước cùng chung nguyện tập sự xuất gia năm 2008 vững bền. (19 tuổi), thọ giới Sa Di Pháp Bi (tên gọi) Một vị ngày 20 tháng 09 năm 2008 (19 tuổi) xuất gia nam của Làng tại Chùa Pháp Vân – Làng Mai, pháp Mai. Người Canada, quốc danh Peaceful Artist of the Heart, pháp tịch Canada, sinh năm tự Chân Pháp Biểu. Sư chú thuộc gia 1978, tập sự xuất gia năm đình xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử 2002 (24 tuổi), thọ giới thứ 576 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Sa Di ngày 8 tháng 2 năm 2003 (25 Pháp Biểu thuộc thế hệ thứ 43 của tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng Mai, tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái pháp danh Liberating Commitment of Liễu Quán. the Heart, pháp tự Chân Pháp Bi. Thầy Pháp Bình (tên gọi) Một vị xuất gia thuộc gia đình xuất gia Cây Hồ Đào. nam của Làng Mai. Người Việt Nam, Thọ giới lớn ngày 14 tháng 1 năm quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1985,

tập sự xuất gia năm 2005 (20 tuổi), thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. 2006 (21 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, Pháp Cảm (tên gọi) Một vị xuất gia pháp danh Tâm Đồng Tập, pháp tự nam của Làng Mai. Người Việt Nam, Chân Pháp Bình. Sư chú thuộc gia quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1990, đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Là đệ tập sự xuất gia năm 2005 (15 tuổi), thọ tử thứ 335 của Sư Ông Làng Mai. Sư giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 chú Pháp Bình thuộc

thế hệ thứ 43 của (16 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái danh Tâm Khánh Lộc, pháp tự Chân Liễu Quán. Pháp Cảm. Sư chú thuộc gia đình xuất Pháp Bối (tên gọi) gia Cây Hồng Giòn. Là đệ tử thứ 355 Một vị xuất gia nam của của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Làng Mai. Người Việt Cảm thuộc thế hệ thứ 43 của tông Nam, quốc tịch Việt Nam, Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu sinh năm 1985, tập sự Quán. xuất gia năm 2008 (23 Pháp Cảnh (tên gọi) tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 09 Một vị xuất gia nam của năm 2008 (23 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Làng Mai. Người Việt pháp danh Tâm An Đạt, pháp tự Chân Nam, quốc tịch Mỹ, thọ Pháp Bối. Sư chú thuộc gia đình xuất giới Sa Di ngày 3 tháng 8 gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ 565 năm 1994 tại Chùa Cam của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Lộ - Làng Mai, pháp tự Chân Pháp Bối thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Cảnh. Thầy thuộc gia đình xuất gia Tế và thế hệ thứ 9 của phái Cây Sồi. Là đệ tử thứ 28 của Sư Ông Liễu Quán. Làng Mai. Thầy Pháp Cảnh thuộc thế Pháp Cao (tên gọi) hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Một vị xuất gia nam của thứ 9 của phái Liễu Quán. Làng Mai. Người Việt Pháp Căn (tên gọi) Nam, quốc tịch Việt Nam, Một vị xuất gia nam của sinh năm 1983, tập sự Làng Mai. Người Việt xuất gia năm 2005 (22 Nam, quốc tịch Việt Nam, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 sinh năm 1978, tập sự năm 2006 (23 tuổi) tại Tu viện Bát xuất gia năm 2005 (27 Nhã, pháp danh Tâm Khánh Minh, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 pháp tự Chân Pháp Cao. Thầy thuộc năm 2006 (28 tuổi) tại Tu viện Bát gia đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ Nhã, pháp danh Tâm Phúc Thắng, giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 pháp tự Chân Pháp Căn. Thầy thuộc tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn gia đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 323 của Sư giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 Ông Làng Mai. Thầy Pháp Cao thuộc tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn

Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 319 của Sư tuổi), thọ giới Sa Di ngày 13 tháng 12 Ông Làng Mai. Thầy Pháp Căn thuộc năm 2003 (23 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế – Làng Mai, pháp danh Tâm Nhuận hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Độ, pháp tự Chân Pháp Cầu. Thầy Pháp Cần (tên gọi) thuộc gia đình xuất gia Cây Quế. Thọ Một vị xuất gia nam của giới lớn ngày 18 tháng 12 năm 2006 Làng Mai. Người Việt trong đại giới đàn Văn Lang. Là đệ tử Nam, quốc tịch Đức, sinh thứ 202 của Sư ông Làng Mai. Thầy năm 1970, tập sự xuất gia Pháp Cầu thuộc thế hệ thứ 43 của tông năm 2000 (30 tuổi), thọ Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái giới Sa Di ngày 18 tháng 05 năm 2000 Liễu Quán. (30 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Pháp Chấn (tên gọi) Mai, pháp danh Tâm Thiện Tâm, pháp Một vị xuất gia nam của tự Chân Pháp Cần. Thầy thuộc gia Làng Mai. Người Việt đình xuất gia Cây Bông Sứ. Là đệ tử Nam, quốc tịch Việt Nam, thứ 107 của Sư Ông Làng Mai. Thầy sinh năm 1992, tập sự Pháp Cần thuộc thế hệ thứ 43 của tông xuất gia năm 2007 (15 Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 Liễu Quán. năm 2008 (16 tuổi) tại Tu viện Bát Pháp Cẩn (tên gọi) Nhã, pháp tự Chân Pháp Chấn. Sư chú Một vị xuất gia nam của thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đồng. Làng Mai. Người Việt Là đệ tử thứ 541 của Sư Ông Làng Nam, quốc tịch Việt Nam, Mai. Sư chú Pháp Chấn thuộc thế hệ sinh năm 1983, tập sự thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ xuất gia năm 2006 (23 9 của phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày

3 tháng 3 Pháp Chất (tên gọi) năm 2007 (24 tuổi) tại Tu viện Bát Một vị xuất gia nam của Nhã, pháp danh Tâm Chánh Phước Làng Mai. Người Việt Hạnh, pháp tự Chân Pháp Cẩn. Sư chú Nam, quốc tịch Việt Nam, thuộc gia đình xuất gia Cây Trầm sinh năm 1989, tập sự Hương. Là đệ tử thứ 398 của Sư Ông xuất gia năm 2007 (18 Làng Mai. Sư chú Pháp Cẩn thuộc thế tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ năm 2008 (19 tuổi) tại Tu viện Bát thứ 9 của phái Liễu Quán. Nhã, pháp tự Chân Pháp Chất. Sư chú Pháp Cầu (tên gọi) thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đồng. Một vị xuất gia nam của Là đệ tử thứ 537 của Sư Ông Làng Làng Mai. Người Việt Mai. Sư chú Pháp Chất thuộc thế hệ Nam, quốc tịch Việt Nam, thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ sinh năm 1980, tập sự 9 của phái Liễu Quán. xuất gia năm 2003 (23

Pháp Châu (tên gọi) Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Một vị xuất gia nam của Liễu Quán. Làng Mai. Người Nam Pháp Chiếu (tên gọi) Phi. Thọ giới Sa Di ngày Một vị xuất gia nam của 26 tháng 10 năm 1996 tại Làng Mai. Người Việt chùa Từ Nghiêm – Làng nam, quốc tịch Mỹ, sinh Mai, pháp tự Chân Pháp Châu. Thầy năm 1986, tập sự xuất gia thuộc gia đình xuất gia Cây Khế. Là năm 2001 (15 tuổi), thọ đệ tử thứ 46 của Sư Ông Làng Mai. giới Sa Di ngày 7 tháng 2 năm 2002 Thầy Pháp Châu thuộc thế hệ thứ 43 (16 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Mai, pháp danh Tâm Thiện Hiền, pháp phái Liễu Quán. tự Chân Pháp Chiếu. Thầy thuộc gia Pháp Chí (tên gọi) đình xuất gia Cây Thốt Nốt. Thọ giới Một vị xuất gia nam của lớn ngày 14 tháng 1 năm 2006 trong Làng Mai. Người Việt đại giới đàn Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 146 Nam, quốc tịch Việt Nam, của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp sinh năm 1985, tập sự Chiếu thuộc thế hệ thứ 43 của tông xuất gia năm 2006 (21 Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 Quán. Là một trong những đệ tử trẻ năm 2007 (22 tuổi) tại Tu viện Bát tuổi của Sư Ông Làng Mai được Sư Nhã, pháp danh Tâm Nguyên Trí, pháp Ông Làng Mai đặt danh hiệu tự Chân Pháp Chí. Sư chú thuộc gia Baby Monk. đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ Pháp Chỉnh (tên gọi) tử thứ 403 của Sư Ông Làng Mai. Sư Một vị xuất gia nam của chú Pháp Chí thuộc thế hệ thứ 43 của Làng Mai. Người Việt tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Nam, quốc tịch Việt Nam, Liễu Quán. sinh năm 1989, tập sự Pháp Chiêu (tên gọi) xuất gia năm 2008 (19 Một vị xuất gia nam của tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 09 Làng Mai. Người Việt năm 2008 (19 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Nam, quốc tịch Việt Nam, pháp danh Tâm Thiện Đạt, pháp tự sinh năm 1988, tập sự Chân Pháp Chỉnh. Sư chú thuộc gia xuất gia năm 2007 (19 đình xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 thứ 575 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú năm 2008 (20 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, Pháp Chỉnh thuộc thế hệ thứ 43 của pháp danh Tâm Hòa Lực, pháp tự tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Chân Pháp Chiêu. Sư chú thuộc gia Liễu Quán. đình xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 500 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Chiêu thuộc thế hệ thứ 43 của tông

Pháp Chu (tên gọi) Pháp Chung (tên gọi) Một vị xuất gia nam của Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Người Đức, Làng Mai. Người Việt quốc tịch Đức, sinh năm Nam, quốc

tịch Việt Nam, 1984, tập sự xuất gia năm tập sự xuất gia năm 2004, 2006 (22 tuổi), thọ giới thọ giới Sa Di ngày 1 Sa Di ngày 11 tháng 2 năm 2007 (23 tháng 2 năm 2005 tại Chùa Hoằng tuổi) tại Chùa Cam Lộ - Làng Mai, Pháp - Việt Nam, pháp tự Chân Pháp pháp tự Chân Pháp Chu. Sư chú thuộc Chung. Thọ giới lớn ngày 5 tháng 1 gia đình xuất gia Cây Đu Đủ. Là đệ tử năm 2008 tại tu viện Bát Nhã trong đại thứ 395 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú giới đàn Thanh Lương Địa. Thầy thuộc Pháp Chu thuộc thế hệ thứ 43 của tông gia đình xuất gia Cây Vú Sữa. Là đệ tử Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái thứ 220 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Liễu Quán. Pháp Chung thuộc thế hệ thứ 43 của Pháp Chuẩn (tên gọi) tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Một vị xuất gia nam của Liễu Quán. Làng Mai. Người Việt Pháp Chúng (tên gọi) Nam, quốc tịch Việt Nam, Một vị xuất gia nam của sinh năm 1990, tập sự Làng Mai. Người Việt xuất gia năm 2007 (17 Nam, quốc tịch Việt Nam, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 sinh năm 1990, tập sự năm 2008 (18 tuổi) tại Tu viện Bát xuất gia năm 2008 (18 Nhã, pháp tự Chân Pháp Chuẩn. Sư tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 09 chú thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô năm 2008 (18 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Đồng. Là đệ tử thứ 539 của Sư Ông pháp danh Tâm Nhuận Hòa, pháp tự Làng Mai. Sư chú Pháp Chuẩn thuộc Chân Pháp Chúng. Sư chú thuộc gia thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế đình xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. thứ 578 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Chúc (tên gọi) Một vị xuất gia Pháp Chúng thuộc thế hệ thứ 43 của nam của Làng Mai. Người Việt Nam, tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1983, Liễu Quán. tập sự xuất gia năm 2005 (22 tuổi), Pháp Chủng (tên gọi) thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 năm Một vị xuất gia nam của 2005 (22 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, Làng Mai. Người Việt pháp danh Tâm Nhuận Thành, pháp Nam, quốc tịch Việt Nam, tự Chân Pháp Chúc. Sư chú thuộc gia sinh năm 1988, tập sự đình xuất gia Cây Hướng Dương. Là xuất gia năm 2005 (17 đệ tử thứ 236 của Sư Ông Làng Mai. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 10 tháng 5 Sư chú Pháp Chúc thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của năm 2006 (18 tuổi) tại Tu viện Bát phái Liễu Quán. Nhã, pháp danh Tâm Minh Châu, pháp

tự Chân Pháp Chủng. Sư chú thuộc năm 2003 (44 tuổi), thọ giới Sa Di gia đình xuất gia Cây Hải Đường. Là ngày 8 tháng 2 năm 2003 (44 tuổi) tại đệ tử thứ 381 của Sư Ông Làng Mai. chùa Pháp Vân – Làng Mai, pháp danh Sư chú Pháp Chủng thuộc thế hệ thứ Tâm Thiện Tư, pháp tự Chân Pháp 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 Chương. Thầy thuộc gia đình xuất gia của phái Liễu Quán. Cây Hồ Đào. Thọ giới lớn ngày 14 Pháp Chuyên (tên gọi) tháng 1 năm 2006 trong đại giới đàn Một vị xuất gia nam của Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 162 của Sư Ông Làng Mai, Người Việt Làng Mai,. Thầy Pháp Chương thuộc Nam, quốc tịch Úc, thọ thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế giới Sa Di ngày 12 tháng hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. 02 năm 2001 tại chùa Pháp Côn (tên gọi) Pháp Vân – Làng Mai, pháp tự Chân Một vị xuất gia nam của Pháp Chuyên. Thầy thuộc gia đình Làng Mai. Người Việt xuất gia Cây Trà My. Thọ giới lớn Nam, quốc tịch Việt Nam, ngày 09 tháng 02 năm 2004 trong đại sinh năm 1986, tập sự giới đàn Lâm Tế. Là đệ tử thứ 114 của xuất gia năm 2008 (22 Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Chuyên tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 09 thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế năm 2008 (22 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, và

thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. pháp danh Tâm Liên Thành, pháp tự Pháp Chứng (tên gọi) Chân Pháp Côn. Sư chú thuộc gia đình Một vị xuất gia nam của xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ Làng Mai. Người Việt 567 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Nam, quốc tịch Việt Nam, Pháp Côn thuộc thế hệ thứ 43 của tông sinh năm 1983, tập sự Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái xuất gia năm 2006 (23 Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 Pháp Công (tên gọi) năm 2007 (24 tuổi) tại Tu viện Bát Một vị xuất gia nam của Nhã, pháp danh Tâm Trí Hải, pháp tự Làng Mai. Người Việt Chân Pháp Chứng. Sư chú thuộc gia Nam, quốc tịch Việt Nam, đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ sinh năm 1979, tập sự tử thứ 404 của Sư Ông Làng Mai. Sư xuất gia năm 2006 (27 chú Pháp Chứng thuộc thế hệ thứ 43 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 03 tháng 03 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của năm 2007 (28 tuổi) tại Tu viện Bát phái Liễu Quán. Nhã, pháp tự Chân Pháp Công. Sư chú Pháp Chương (tên gọi) thuộc gia đình xuất gia Cây Trầm Một vị xuất gia nam của Hương. Là đệ tử thứ 399 của Sư Ông Làng Mai. Người Việt Làng Mai. Sư chú Pháp Công thuộc Nam, quốc tịch Đức, sinh thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế năm 1959, tập sự xuất gia hệ thứ 9 của phái Liễu Quán.

242 - Từ Điển Làng Mai _____

Pháp Cơ (tên gọi) Một vị Pháp Cứ (tên gọi) Một giáo thọ xuất gia nam của vị xuất gia nam của Làng Làng Mai. Người Việt Mai. Người Việt Nam, Nam, quốc tịch Úc, sinh quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1968, tập sự xuất gia năm 1987, tập sự xuất gia năm 1999 (31 tuổi), thọ năm 2007 (20 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 04 tháng 12 năm 1999 giới Sa Di ngày 17 tháng 2 năm 2008 (21 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, pháp (31 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng danh Tâm Hòa Khai, pháp tự Chân Mai, pháp danh Tâm Phước Hiền, Pháp Cứ. Sư chú thuộc gia đình xuất pháp tự Chân Pháp Cơ. Thầy thuộc gia gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 488 của Sư đình xuất gia Cây Anh Đào. Thọ giới Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Cứ thuộc lớn ngày 09 tháng 01 năm 2003 trong thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế đại giới đàn Đã Về Đã Tới. Nhận hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. truyền đăng năm 2006 trong đại giới Pháp Cử (tên gọi) Một vị đàn Văn Lang với bài kệ truyền đăng: xuất gia nam của Làng Đã quyết một lòng theo chánh Pháp. Mai. Người Việt Nam, Ngày ngày nhận diện vạn Cơ duyên. quốc tịch Việt Nam, sinh Lắng nghe hiện tại hoa đàm nở. Reo năm 1986, tập sự xuất gia suối nguồn tâm tiếng ngọc tuyền. Là năm 2006 (20 tuổi), thọ đệ tử thứ 95 của Sư Ông Làng Mai. giới Sa Di ngày 3 tháng 3 năm 2007 Thầy Pháp Cơ thuộc thế hệ thứ 43 của (21 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái danh Tâm Nguyên Linh, pháp tự Chân Liễu Quán. Pháp Cử. Sư chú thuộc gia đình xuất Pháp Cú (tên gọi) Một vị gia Cây Trầm Hương. Là đệ tử thứ 402 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp xuất gia nam của Làng Cử thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Mai. Người Việt Nam, Tế và thế hệ thứ 9 của phái quốc tịch Việt Nam, sinh Liễu Quán. năm 1986, tập sự xuất gia Pháp Cự (tên gọi) Một vị năm 2008 (22 tuổi), thọ xuất gia nam của Làng giới Sa Di ngày 20 tháng 09 năm 2008 Mai. Người Việt Nam, (22 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, pháp danh quốc tịch Việt Nam, sinh Tâm Thanh Phước, pháp tự Chân Pháp năm 1983, tập sự xuất gia Cú. Sư chú thuộc gia đình xuất gia năm 2005 (22 tuổi), thọ Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ 568 của giới Sa Di ngày 07 tháng 08 năm 2005 Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Cú (22 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế danh Tâm

Thiện Đại, pháp tự Chân và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Pháp Cự. Sư chú thuộc gia đình xuất gia Cây Hướng Dương. Là đệ tử thứ

Từ Điển Làng Mai - 243 _____

282 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 Pháp Cự thuộc thế hệ thứ 43 của tông (29 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái danh Tâm Quảng Đức, pháp tự Chân Liễu Quán. Pháp Cứu. Sư chú thuộc gia đình xuất Pháp Cương (tên gọi) gia Cây Hồng Giòn. Thọ giới lớn ngày Một vị xuất gia nam của 12 tháng 01 năm 2009 tại chùa Từ Làng Mai. Người Mỹ, Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sen Mới. quốc tịch Mỹ, sinh năm Là đệ tử thứ 318 của Sư Ông Làng 1980, tập sự xuất gia Mai. Sư chú Pháp Cứu thuộc thế hệ năm 2005 (25 tuổi), thọ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ giới Sa Di ngày 7 tháng 8 năm 2005 9 của phái Liễu Quán. (25 tuổi) tại chùa Pháp Vân - Làng Pháp Cửu (tên gọi) Mai, pháp danh Tâm Kiện Tín, pháp Một vị xuất gia nam của tự Chân Pháp Cương. Sư chú thuộc Làng Mai. Người Việt gia đình xuất gia Cây Hướng Dương. Nam, quốc tịch Việt Nam, Là đệ tử thứ 255 của Sư Ông Làng sinh năm 1989, tập sự Mai. Sư chú Pháp Cương thuộc thế hệ xuất gia năm 2008 (19 thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 9 9 của phái Liễu Quán. năm 2008 (19 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Pháp Cường (tên gọi) pháp danh Tâm Liên Cẩn, pháp tự Một vị xuất gia nam của Chân Pháp Cửu. Sư chú thuộc gia đình Làng Mai. Người Việt xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ Nam, quốc tịch Việt Nam, 574 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú sinh năm 1978, tập sự Pháp Cửu thuộc thế hệ thứ 43 của tông xuất gia năm 2005 (27 Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái tuổi), thọ giới Sa Di ngày 10 tháng 5 Liễu Quán. năm 2006 (28 tuổi) tại Tu viện Bát Pháp Diên (tên gọi) Nhã, pháp danh Tâm Đồng Lập, pháp Một vị xuất gia nam của tự Chân Pháp Cường. Sư chú thuộc Làng Mai. Người Việt gia đình xuất gia Cây Hải Đường. Là Nam, quốc tịch Việt Nam, đệ tử thứ 360 của Sư Ông Làng Mai. sinh năm 1979, tập sự Sư chú Pháp Cường thuộc thế hệ thứ xuất gia năm 2007 (28 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 của phái Liễu Quán. năm 2008 (29 tuổi) tại Tu viện Bát Pháp Cứu (tên gọi) Một Nhã, pháp tự Chân Pháp Diên. Sư chú vị xuất gia nam của Làng thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đồng. Mai. Người Việt Nam, Là đệ tử thứ 546 của Sư Ông Làng quốc tịch Việt Nam, sinh Mai. Sư chú Pháp Diên thuộc thế hệ năm 1977, tập sự xuất gia thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ năm 2005 (28 tuổi), thọ 9 của phái Liễu Quán.

244 - Từ Điển Làng Mai _____

Pháp Diễn (tên gọi) đình xuất gia Cây Hải Đường. Là đệ Một vị xuất gia nam của tử thứ 371 của Sư Ông Làng Mai. Sư Làng Mai. Người Việt chú Pháp Diệu thuộc thế hệ thứ 43 của Nam, quốc tịch Việt Nam, tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái sinh năm 1977, tập sự Liễu Quán. xuất gia năm 2006 (29 Pháp Dĩnh (tên gọi) tuổi), thọ giới Sa Di ngày 03 tháng 03 Một vị xuất gia nam của năm 2007 (30 tuổi) tại Tu viện Bát Làng Mai. Người Việt Nhã, pháp danh Tâm Khánh Âm, pháp Nam, quốc tịch Việt Nam, tự Chân Pháp Diễn. Sư chú thuộc gia sinh năm 1995, tập sự đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ xuất gia năm 2008 (13 tử thứ 407 của Sư Ông Làng Mai. Sư tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 chú Pháp Diễn thuộc thế hệ thứ 43 của năm 2009 (14 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu,

tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái pháp danh Tâm Lệ Quang, pháp tự Liễu Quán. Chân Pháp Dĩnh. Sư chú thuộc gia Pháp Diện (tên gọi) đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử Một vị xuất gia nam của thứ 629 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Làng Mai. Người Anh, Pháp Dĩnh thuộc thế hệ thứ 43 của quốc tịch Anh, sinh năm tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái 1968, tập sự xuất gia năm Liễu Quán. 2007 (39 tuổi), thọ giới Pháp Doãn (tên gọi) Sa Di ngày 17 tháng 2 năm 2008 (40 Một vị xuất gia nam của tuổi) tại chùa Cam Lộ - Làng Mai, Làng Mai. Người Pháp, pháp danh Tâm Đại Xuân, pháp tự quốc tịch Pháp, sinh năm Chân Pháp Diện. Sư chú thuộc gia 1983, tập sự xuất gia năm đình xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 477 2009 (26 tuổi), thọ giới của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Sa Di ngày 08 tháng 03 năm 2009 (26 Diện thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm tuổi) tại Chùa Pháp Vân – Làng Mai, Tế và thế hệ thứ 9 của phái pháp danh Tâm Khinh An – Paix Liễu Quán. Legere du Coeur, pháp tự Chân Pháp Pháp Diệu (tên gọi) Doãn. Sư chú thuộc gia đình xuất gia Một vị xuất gia nam của Cây Sen Vàng. Là đệ tử thứ 602 của Làng Mai. Người Việt Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Doãn Nam, quốc tịch Việt Nam, thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế sinh năm 1984, tập sự xuất và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. gia năm 2005 (21 tuổi), Pháp Doanh (tên gọi) thọ giới Sa Di ngày 10 tháng 5 năm Một vị xuất gia nam của 2006 (22 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, Làng Mai. Người Việt pháp danh Tâm Khánh Viên, pháp tự Nam, quốc tịch Việt Nam, Chân Pháp Diệu. Sư chú thuộc gia sinh năm 1990, tập sự

xuất gia năm 2008 (18 tuổi), thọ giới soi. Hồ xưa sen ngọc nở tươi. Hải triều Sa Di ngày 20 tháng 09 năm 2008 (18 vang vọng nơi nơi tỏ tường. Là đệ tử tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, pháp danh thứ 122 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Tâm Quảng Quý, pháp tự Chân Pháp Pháp Duệ thuộc thế hệ thứ 43 của tông Doanh. Sư chú thuộc gia đình xuất gia Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ 580 của Quán. Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Doanh Pháp Dung (tên gọi) thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Một vị giáo thọ xuất gia và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. nam của Làng Mai. Người Pháp Du (tên gọi) Một vị Việt Nam, quốc tịch Mỹ, xuất gia nam của Làng sinh năm 1969, tập sự Mai. Người Việt Nam, xuất gia năm 1997 (28 quốc tịch Việt Nam, sinh tuổi), thọ giới Sa Di ngày 4 tháng 02 năm 1991, tập sự xuất gia năm 1998 (29 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm năm 2008 (17 tuổi), thọ – Làng Mai, pháp danh Tâm Hòa Sắc, giới Sa Di ngày 20 tháng 09 năm 2008 pháp tự Chân Pháp Dung. Thầy thuộc (17 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, pháp danh gia đình xuất gia Cây Táo. Thọ giới Tâm Nhuận Châu, pháp tự Chân Pháp lớn ngày 18 tháng 12 năm 2001 trong Du. Sư chú thuộc gia đình xuất gia đại giới đàn Đã Về Đã Tới. Nhận Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ 583 của truyền đăng năm 2004 trong đại giới Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Du đàn Đoàn Tụ với bài kệ truyền đăng: thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Nghe núi cao thuyết Pháp. Thấy hai và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. đế Dung thông. Mùa xuân thay áo Pháp Duệ (tên gọi) mới. Mây tuyết cũng một dòng. Là đệ Một vị giáo thọ xuất gia tử thứ 58 của Sư Ông Làng Mai. Thầy nam của Làng Mai. Người Pháp Dung thuộc thế hệ thứ 43 của Việt Nam, quốc tịch tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Canada, sinh năm 1980, Liễu Quán. Thầy là một kiến trúc sư tập sự xuất gia năm 2000 trẻ trước khi xuất gia và là người đã (20 tuổi), thọ giới Sa Di

ngày 12 tháng thiết kế thiền đường Thái Bình Dương 02 năm 2001 (21 tuổi) tại chùa Pháp tại Tu viện Lộc Uyển, thiền đường Đại Vân – Làng Mai, pháp danh Tâm Đồng tại tu viện Bích Nham. Thầy Hướng Dương, pháp tự Chân Pháp hiện là trụ trì xóm Vững Chãi, Tu viện Duệ. Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Lộc Uyển. Trà My. Thọ giới lớn ngày 09 tháng 02 Pháp Dũng (tên gọi) năm 2004 trong đại giới đàn Lâm Tế. Một vị xuất gia nam của Nhận truyền đăng năm 2008 trong đại Làng Mai. Người Việt giới đàn Thanh Lương Địa với bài kệ Nam, quốc tịch Việt Nam, truyền đăng: Tổ tiên có Pháp truyền sinh năm 1989, tập sự trao. Trái tim thông Duệ anh hào chiếu xuất gia năm 2007 (18

tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 Pháp, pháp tự Chân Pháp Duy. Sư chú năm 2008 (19 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, thuộc gia đình xuất gia Cây Trầm pháp danh Tâm Quảng Trường, pháp Hương. Là đệ tử thứ 412 của Sư Ông tự Chân Pháp Dũng. Sư chú thuộc gia Làng Mai. Sư chú Pháp Duy thuộc thế đình xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 503 hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp thứ 9 của phái Liễu Quán. Dũng thuộc thế hệ thứ 43 của tông Pháp Duyên (tên gọi) Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Một vị xuất gia nam của Liễu Quán. Làng Mai. Người Việt Pháp Dụng (tên gọi) Nam, quốc tịch Hòa Lan, Một vị giáo thọ xuất gia nam của Làng Mai. Người thọ giới Sa Di ngày 04 Việt Nam, quốc tịch Hòa tháng 12 năm 1999 tại Lan, sinh năm 1968, tập chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, pháp sự xuất gia năm 1993 (25 danh Tâm Bửu Quang, pháp tự Chân tuổi), thọ giới Sa Di ngày 11 tháng 12 Pháp Duyên. Thầy thuộc gia đình xuất năm 1993 (25 tuổi) tại chùa Cam Lộ gia Cây Anh Đào. Là đệ tử thứ 89 của – Làng Mai, pháp danh Tâm Tam Quy, Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Duyên pháp tự Chân Pháp Dụng. Thầy thuộc thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế gia đình xuất gia Con Cá. Thọ giới lớn và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. năm 1996 trong đại giới đàn Nến Pháp Duyệt (tên gọi) Ngọc. Nhận truyền đăng năm 2000 Một vị xuất gia nam của trong đại giới đàn Năm 2000 với bài Làng Mai. Người Việt kệ truyền đăng: Chân nguyên Pháp Nam, quốc tịch Mỹ, sinh khí là công Dụng. Gốc rễ vun bồi cũng năm 1976, tập sự xuất gia tại ta. Có sẵn yên cương cùng tuấn năm 2002 (26 tuổi), thọ mã. Ngại gì muôn dặm chốn đường xa. giới Sa Di ngày 8 tháng 2 năm 2003 Là đệ tử thứ 18 của Sư Ông Làng Mai. (27 tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng Thầy Pháp Dụng thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Mai, pháp danh Tâm Đức Lạc, pháp tự phái Liễu Quán. Chân Pháp Duyệt. Thầy thuộc gia đình Pháp Duy (tên gọi) xuất gia Cây Hồ Đào. Thọ giới lớn Một vị xuất gia nam của ngày 14 tháng 1 năm 2006 trong đại Làng Mai. Người Việt giới đàn Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 172 Nam, quốc tịch Việt Nam, của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp sinh năm 1983, tập sự Duyệt thuộc thế hệ thứ 43 của tông xuất gia năm 2006 (23 Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 Liễu Quán. năm 2007 (24 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp danh Tâm Chánh Quang

Pháp Dự (tên gọi) Một của phái Liễu Quán. vị xuất gia nam của Làng Pháp Đài (tên gọi) Mai. Người Việt Nam, Một vị xuất gia nam của quốc tịch Việt Nam, sinh Làng Mai.

Người Việt năm 1990, tập sự xuất gia Nam, quốc tịch Việt Nam, năm 2007 (17 tuổi), thọ sinh năm 1985, tập sự giới Sa Di ngày 17 tháng 2 năm 2008 xuất gia năm 2006 (21 (18 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, pháp tuổi), thọ giới Sa Di ngày 03 tháng 03 danh Tâm Hòa Dũng, pháp tự Chân năm 2007 (22 tuổi) tại Tu viện Bát Pháp Dự. Sư chú thuộc gia đình xuất Nhã, pháp danh Tâm An Nhiên, pháp gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 509 của Sư tự Chân Pháp Đài. Sư chú thuộc gia Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Dự thuộc đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế tử thứ 422 của Sư Ông Làng Mai. Sư hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. chú Pháp Đài thuộc thế hệ thứ 43 của Pháp Dược (tên gọi) Một vị xuất gia tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái nam của Làng Mai. Người Việt Nam, Liễu Quán. quốc tịch Việt Nam, tập sự xuất gia Pháp Đại (tên gọi) năm 2005, thọ giới Sa Di ngày 07 Một vị xuất gia nam của tháng 08 năm 2005 tại Tu viện Bát Làng Mai. Người Việt Nhã, pháp danh Tâm Đồng Bửu, pháp Nam, quốc tịch Việt Nam, tự Chân Pháp Dược. Sư chú thuộc gia sinh năm 1991, tập sự đình xuất gia Cây Hướng Dương. Là xuất gia năm 2008 (17 đệ tử thứ 244 của Sư Ông Làng Mai. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 09 Sư chú Pháp Dược thuộc thế hệ thứ 43 năm 2008 (17 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của pháp danh Tâm Liên Nhẫn, pháp tự phái Liễu Quán. Chân Pháp Đại. Sư chú thuộc gia đình Pháp Dương (tên gọi) xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ Một vị xuất gia nam của 584 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Làng Mai. Người Việt Pháp Đại thuộc thế hệ thứ 43 của tông Nam, quốc tịch Việt Nam, Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái sinh năm 1979, tập sự Liễu Quán. xuất gia năm 2006 (27 Pháp Đàm (1. thuật ngữ, pháp môn, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 2. tên gọi) 1. Những buổi đàm luận năm 2007 (28 tuổi) tại Tu viện Bát và trao đổi về Phật Pháp, nhất là về Nhã, pháp danh Tâm Khánh Ân, pháp những bài pháp thoại vừa được nghe. tự Chân Pháp Dương. Sư chú thuộc Pháp đàm là để hiểu sâu hơn nội dung gia đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là bài pháp thoại đã nghe và khai triển đệ tử thứ 408 của Sư Ông Làng Mai. thêm về phương diện nhận thức cũng Sư chú Pháp Dương thuộc thế hệ thứ như phương diện tu tập. Là cơ hội trao 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 đổi và học hỏi kinh nghiệm tu tập với

nhau. Làm sao để sau một buổi pháp Pháp môn tìm thấy trên non cũ. Đăng đàm ta có thể thực tập được hiệu quả hỏa mười năm rạng cự môn. Cung hơn về giới, định và tuệ. Phẩm chất kiếm truyền trao trong nhật dụng. Hoa của buổi pháp đàm cao thì mọi người đào nở sáng chốn cô thôn. Là đệ tử đều được hưởng lợi lạc. Đừng đi vào thứ 08 của Sư Ông Làng Mai. Thầy lĩnh vực lý thuyết suông, không có lợi Pháp Đăng thuộc thế hệ thứ 43 của gì cho sự tu tập của ta và của người tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái khác. Không nên sử dụng thì giờ pháp Liễu Quán. Thầy nguyên là trụ trì Tu đàm để khoe bày kiến thức của mình. viện Rừng Phong (Mỹ). 2. Một vị xuất gia nam Pháp Đảo (tên gọi) của Làng Mai. Người Một vị xuất gia nam của Việt Nam, quốc tịch Việt Làng Mai. Người Việt Nam, sinh năm 1965, tập Nam, quốc tịch Việt Nam, sự xuất gia năm 2008 (43 sinh năm 1992, tập sự tuổi), thọ giới Sa Di ngày xuất gia năm 2008 (16 20 tháng 09 năm 2008 (43 tuổi) tại tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 09 Chùa Từ Hiếu, pháp danh Tâm Quảng năm 2008 (16 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Đạo, pháp tự Chân Pháp Đàm.

Sư chú pháp danh Tâm Thanh Trí Tùng, pháp thuộc gia đình xuất gia Cây Sen Trắng. tự Chân Pháp Đảo. Sư chú thuộc gia Là đệ tử thứ 549 của Sư Ông Làng đình xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử Mai. Sư chú Pháp Đàm thuộc thế hệ thứ 585 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ Pháp Đảo thuộc thế hệ thứ 43 của tông 9 của phái Liễu Quán. Sư chú là cha Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái của sư cô Xướng Nghiêm và sư cô Liễu Quán. Đán Nghiêm. Pháp Đạo (tên gọi) Pháp Đăng (tên gọi) Một vị xuất gia nam của Một vị giáo thọ xuất gia Làng Mai. Người Việt nam của Làng Mai. Người Nam, quốc tịch Việt Nam, Việt Nam, quốc tịch Mỹ, sinh năm 1980, tập sự sinh năm 1966, tập sự xuất gia năm 2007 (27 xuất gia năm 1990 (24 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 27 tháng 12 năm 2008 (28 tuổi) tại Tu viện Bát năm 1990 (24 tuổi) tại chùa Cam Lộ - Nhã, pháp tự Chân Pháp Đạo. Sư chú Làng Mai, pháp danh Tâm Quang Hồng, pháp tự Chân Pháp Đăng. Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đồng. thuộc gia đình xuất gia Con Sư Tử. Là đệ tử thứ 525 của Sư Ông Làng Thọ giới lớn ngày 5 tháng 8 năm 1994 Mai. Sư chú Pháp Đạo thuộc thế hệ trong đại giới đàn Hương Tích. Nhận thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ truyền đăng năm 1996 trong đại giới 9 của phái Liễu Quán. đàn Nến Ngọc với bài kệ truyền đăng:

Từ Điển Làng Mai - 249 _____

Pháp Đế (tên gọi) Một tuổi) tại Chùa Cam Lộ - Làng Mai, vị xuất gia nam của Làng pháp danh Wisdom of the Heart, pháp Mai. Người Việt Nam, tự Chân Pháp Địa. Sư chú thuộc gia quốc tịch Việt Nam, sinh đình xuất gia Cây Đu Đủ. Là đệ tử thứ năm 1986, tập sự xuất 393 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú gia năm 2006 (20 tuổi), Pháp Địa thuộc thế hệ thứ 43 của tông thọ giới Sa Di ngày 03 tháng 03 năm Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu 2007 (21 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, Quán. pháp danh Tâm Tánh Ngộ, pháp tự Pháp Điền (tên gọi) Chân Pháp Đế. Sư chú thuộc gia đình Một vị xuất gia nam của xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ tử Làng Mai. Người Anh, thứ 428 của Sư Ông Làng Mai. Sư quốc tịch Tân Tây Lan, chú Pháp Đế thuộc thế hệ thứ 43 của sinh năm 1972, tập sự tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái xuất gia năm 2001 (29 Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 2 Pháp Đệ (tên gọi) Một vị năm 2002 (30 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm xuất gia nam của Làng – Làng Mai, pháp danh Healing Light Mai. Người Mỹ, quốc tịch of the Heart, pháp tự Chân Pháp Điền. Mỹ, sinh năm 1935, tập Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Thốt sự xuất gia năm 2003 (68 Nốt. Thọ giới lớn ngày 10 tháng 11 tuổi), thọ giới Sa Di ngày năm 2004 trong đại giới đàn Đoàn Tụ. 7 tháng 7 năm 2003 (68 tuổi) tại chùa Là đệ tử thứ 133 của Sư Ông Làng Từ Nghiêm – Làng Mai, pháp danh Mai. Thầy Pháp Điền thuộc thế hệ thứ Wonderful Sharing of the Heart, pháp 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 tự Chân Pháp Đệ. Thầy thuộc gia đình của phái Liễu Quán. xuất gia Cây Vô Ưu. Thọ giới lớn ngày Pháp Điều (tên gọi) 18 tháng 12 năm 2006 trong đại giới Một vị xuất gia nam của đàn Văn Lang. Là đệ tử thứ 179 của Làng Mai. Người Việt Sư ông Làng Mai. Thầy Pháp Đệ thuộc Nam, quốc tịch Việt Nam, thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế sinh năm 1987, tập sự hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Trước xuất gia năm 2006 (19 khi xuất gia Thầy đã là một vị linh tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 mục Công Giáo. năm 2007 (20 tuổi) tại Tu viện Bát Pháp Địa (tên gọi) Nhã, pháp danh Tâm An Trú, pháp tự Một vị xuất gia nam của Chân Pháp Điều. Sư chú thuộc gia Làng Mai. Người Pháp, đình

xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ quốc tịch Pháp, sinh năm tử thứ 429 của Sư Ông Làng Mai. Sư 1980, tập sự xuất gia năm chú Pháp Điều thuộc thế hệ thứ 43 của 2006 (26 tuổi), thọ giới tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Sa Di ngày 11 tháng 2 năm 2007 (27 Liễu Quán.

Pháp Đỉnh (tên gọi) Đồng. Là đệ tử thứ 533 của Sư Ông Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Sư chú Pháp Điển thuộc thế Làng Mai. Người Việt hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Nam, quốc tịch Việt Nam, thứ 9 của phái Liễu Quán. sinh năm 1994, tập sự Pháp Độ (tên gọi) Một vị xuất gia năm 2008 (14 giáo thọ xuất gia nam của tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 09 Làng Mai. Người Việt năm 2008 (14 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Nam, quốc tịch Việt Nam, pháp danh Tâm An Tĩnh, pháp tự Chân sinh năm 1962, tập sự Pháp Đỉnh. Sư chú thuộc gia đình xuất xuất gia năm 1995 (33 gia Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ 588 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 16 tháng 2 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp năm 1996 (34 tuổi) tại chùa Pháp Vân Đỉnh thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm – Làng Mai, pháp danh Tâm An Vui, Tế và thế hệ thứ 9 của phái pháp tự Chân Pháp Độ. Thầy thuộc gia Liễu Quán. đình xuất gia Cây Cam. Thọ giới lớn Pháp Định (tên gọi) ngày 3 tháng 12 năm 1998 trong đại Một vị xuất gia nam của giới đàn Tăng Hội. Nhận truyền đăng Làng Mai. Người Việt năm 2001 trong đại giới đàn Kỷ Nam, quốc tịch Việt Nam, Nguyên Mới với bài kệ truyền đăng: sinh năm 1990, tập sự Pháp ấy ngày đêm thường rạng rỡ. Độ xuất gia năm 2007 (17 người khéo vượt biển trầm luân. Bến tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 xưa đã mấy thu chờ đợi. Sáu chiếc tay năm 2008 (18 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, chèo hãy nhất tâm. Là đệ tử thứ 33 của pháp danh Tâm Duyên Minh, pháp tự Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Độ Chân Pháp Định. Sư chú thuộc gia thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế đình xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 508 và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Pháp Đôn (tên gọi) Định thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Một vị giáo thọ xuất Tế và thế hệ thứ 9 của phái gia nam của Làng Mai. Liễu Quán. Người Việt Nam, quốc Pháp Điển (tên gọi) tịch Mỹ, sinh năm 1973, Một vị xuất gia nam của tập sự xuất gia năm 2000 Làng Mai. Người Việt (27 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 18 tháng Nam, quốc tịch Việt 05 năm 2000 (27 tuổi) tại chùa Từ Nam, sinh năm 1988, tập Nghiêm – Làng Mai, pháp danh Tâm sự xuất gia năm 2007 (19 Từ Minh, pháp tự Chân Pháp Đôn. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây năm 2008 (20 tuổi) tại Tu viện Bát Bông Sứ. Thọ giới lớn ngày 9 tháng Nhã, pháp tự Chân Pháp Điển. Sư 1 năm 2003 trong đại giới đàn Đã Về chú thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đã Tới. Nhận truyền đăng năm 2008

trong đại giới đàn Thanh Lương Địa Pháp Đương (tên gọi) với bài kệ truyền đăng: Gươm báu Một vị xuất gia nam của trao truyền là chánh Pháp. Nếp nhà Làng Mai. Người Việt Đôn hậu dấy hưng long. Bước chân Nam, quốc tịch Việt Nam, mở lối trời cao rộng. Mây nước thênh sinh năm 1985, tập sự thang thỏa nguyện lòng. Là đệ tử thứ xuất gia năm 2007 (22 111 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 Đôn thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm năm 2008 (23 tuổi) tại Tu viện Bát Tế và

thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Nhã, pháp tự Chân Pháp Đương. Sư Thầy hiện là xử lý thường vụ chùa chú thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Pháp Vân, Xóm Thượng. Đồng. Là đệ tử thứ 528 của Sư Ông Pháp Đối (tên gọi) Làng Mai. Sư chú Pháp Đương thuộc Một vị xuất gia nam của thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Làng Mai. Người Việt hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Nam, quốc tịch Việt Nam, Pháp Đường (tên gọi) sinh năm 1985, tập sự Một vị xuất gia nam của xuất gia năm 2008 (23 Làng Mai. Người Việt tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 Nam, quốc tịch Việt Nam, năm 2009 (24 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, sinh năm 1987, tập sự pháp danh Tâm Liên Hiếu, pháp tự xuất gia năm 2006 (19 Chân Pháp Đối. Sư chú thuộc gia đình tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử thứ năm 2007 (20 tuổi) tại Tu viện Bát 607 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Nhã, pháp danh Tâm An Khương, Pháp Đối thuộc thế hệ thứ 43 của tông pháp tự Chân Pháp Đường. Sư chú Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái thuộc gia đình xuất gia Cây Trầm Liễu Quán. Hương. Là đệ tử thứ 430 của Sư Ông Pháp Đồng (tên gọi) Làng Mai. Sư chú Pháp Đường thuộc Một vị xuất gia nam của thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Làng Mai. Người Mỹ, hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. quốc tịch Mỹ, sinh năm Pháp Giải (tên gọi) 1981, tập sự xuất gia năm Một vị xuất gia nam của 2006 (25 tuổi), thọ giới Làng Mai. Người Việt Sa Di ngày 11 tháng 2 năm 2007 (26 Nam, quốc tịch Việt Nam, tuổi) tại Chùa Cam Lộ - Làng Mai, sinh năm 1987, tập sự pháp danh Tâm Từ Giác, pháp tự Chân xuất gia năm 2006 (19 Pháp Đồng. Sư chú thuộc gia đình tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 xuất gia Cây Đu Đủ. Là đệ tử thứ 394 năm 2007 (20 tuổi) tại Tu viện Bát của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Nhã, pháp danh Tâm Nhuận Thiện, Đồng thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái pháp tự Chân Pháp Giải. Sư chú thuộc Liễu Quán. gia đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là

đệ tử thứ 431 của Sư Ông Làng Mai. giới Sa Di ngày 7 tháng 2 năm 1997 Sư chú Pháp Giải thuộc thế hệ thứ 43 (22 tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Mai, pháp danh Tâm Bình Phương, phái Liễu Quán. pháp tự Chân Pháp Hải. Thầy thuộc Pháp Giao (tên gọi) Một vị xuất gia gia đình xuất gia Cây Tùng. Thọ giới nam của Làng Mai. Người Việt Nam, lớn ngày 3 tháng 12 năm 1998 trong quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1987, đại giới đàn Tăng Hội. Nhận truyền tập sự xuất gia năm 2005 (18 tuổi), thọ đăng năm 2003 trong đại giới đàn Đã giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 Về Đã Tới với bài kệ truyền đăng: (19 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp Nhiệm mầu Pháp Hải rộng mênh danh Tâm Nguyên Thịnh, pháp tự mông. Thuyền nhẹ ta về chở ánh trăng. Chân Pháp Giao. Thầy thuộc gia đình Mặt trời Châu Á ngời non nước. Long xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ giới lớn lanh mắt Bụt chiếu mây hồng. Là đệ tử ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại chùa thứ 49 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sen Pháp Hải thuộc thế hệ thứ 43 của tông Mới. Là đệ tử thứ 343 của Sư Ông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Làng Mai. Thầy Pháp Giao thuộc thế Liễu Quán. hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Pháp Hàng (tên gọi) thứ 9 của phái Liễu Quán. Một vị xuất gia nam của Pháp Giới (tên gọi) Làng Mai. Người Việt Một vị xuất gia nam của Nam, quốc tịch Việt Nam, Làng Mai. Người Việt sinh năm 1991, tập sự Nam, quốc tịch Hoa Kỳ, xuất gia năm 2007 (16 sinh năm 1967, tập sự tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 xuất gia năm

2008 (41 năm 2008 (17 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 20 tháng 09 pháp danh Tâm Hòa Đại, pháp tự Chân năm 2008 (41 tuổi) tại Chùa Pháp Vân Pháp Hàng. Sư chú thuộc gia đình xuất – Làng Mai, pháp danh Tâm An Định, gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 510 của Sư pháp tự Chân Pháp Giới. Sư chú thuộc Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Hàng gia đình xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế tử thứ 550 của Sư Ông Làng Mai. Sư và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. chú Pháp Giới thuộc thế hệ thứ 43 của Pháp Hành (tên gọi) tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Một vị xuất gia nam của Liễu Quán. Làng Mai. Người Mỹ. Pháp Hải (tên gọi) Tập sự xuất gia năm 2002, Một vị giáo thọ xuất gia thọ giới Sa Di ngày 26 nam của Làng Mai. Người tháng 5 năm 2002 tại chùa Úc, quốc tịch Úc, sinh Từ Nghiêm – Làng Mai, pháp tự Chân năm 1975, tập sự xuất gia Pháp Hành. Thầy thuộc gia đình xuất năm 1997 (22 tuổi), thọ gia Cây Xoan. Là đệ tử thứ 158 của Sư

Ông Làng Mai. Thầy Pháp Hành thuộc Pháp Hảo (tên gọi) thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Một vị xuất gia nam của hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Làng Mai. Người Việt Pháp Hạnh (tên gọi) Nam, quốc tịch Việt Một vị xuất gia nữ tu học Nam, sinh năm 1987, tập theo pháp môn Làng Mai. sự xuất gia năm 2006 (19 Người Việt Nam, quốc tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 năm 2007 (20 tuổi) tại Tu viện Bát tịch Canada, sinh năm Nhã, pháp danh Tâm Minh Lạc, pháp 1970, tập sự xuất gia năm tự Chân Pháp Hảo. Sư chú thuộc gia 2002 (32 tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ 26 tháng 3 năm 2004 (34 tuổi) tại tu tử thứ 436 của Sư Ông Làng Mai. Sư viện Lộc Uyển, Hoa Kỳ, pháp danh Lê chú Pháp Hảo thuộc thế hệ thứ 43 của Tánh, pháp tự Pháp Hạnh. Thọ giới tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Thức xoa ma na năm 2006 tại Làng Liễu Quán. Mai trong đại giới đàn Văn Lang. Thọ Pháp Hậu (tên gọi) Một vị xuất gia giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 nam của Làng Mai. Người Việt Nam, tại Làng Mai trong đại giới đàn Mùa quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1989, Sen Mới. Là đệ tử của Thượng tọa tập sự xuất gia năm 2005 (16 tuổi), thọ Thích Thiện Tâm, chùa Canada. Đến giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 Làng Mai từ năm 2006. Sư cô Pháp (17 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp Hạnh thuộc thế hệ thứ 42 của tông danh Tâm Khánh Đức, pháp tự Chân Lâm Tế chánh tông. Pháp Hậu. Thầy thuộc gia đình xuất Pháp Hào (tên gọi) gia Cây Hồng Giòn. Thọ giới lớn ngày Một vị xuất gia nam của 12 tháng 01 năm 2009 tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sen Mới. Làng Mai. Người Việt Là đệ tử thứ 353 của Sư Ông Làng Nam, quốc tịch Việt Mai. Thầy Pháp Hậu thuộc thế hệ thứ Nam, sinh năm 1987, tập 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 sự xuất gia năm 2005 (18 của phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 10 tháng 5 Pháp Hiên (tên gọi) năm 2006 (19 tuổi) tại Tu viện Bát Một vị xuất gia nam của Nhã, pháp danh Tâm Khánh Bảo, Làng Mai. Người Việt pháp tự Chân Pháp Hào. Sư chú thuộc Nam, quốc tịch Việt Nam, gia đình xuất gia Cây Hải Đường. Là sinh năm 1989, tập sự đệ tử thứ 376 của Sư Ông Làng Mai. xuất gia năm 2006 (17 Sư chú Pháp Hào thuộc thế hệ thứ 43 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 03 tháng 03 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của năm 2007 (18 tuổi) tại Tu viện Bát phái Liễu Quán. Nhã, pháp danh Tâm An Hòa, pháp tự Chân Pháp Hiên. Sư chú thuộc gia

đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ tụng tiếng Anh như From the Depth of tử thứ 447 của Sư Ông Làng Mai. Sư Understanding (Đầu cành dương liễu), chú Pháp Hiên thuộc thế hệ thứ 43 của The Heart Sutra (Bát Nhã tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Tâm Kinh)... Liễu Quán. Pháp Hiển (tên gọi) Pháp Hiến (tên gọi) Một vị xuất gia Một vị xuất gia nam của nam của Làng Mai. Người Việt Nam, Làng Mai. Người Việt quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1990, Nam, quốc tịch Mỹ, sinh tập sự xuất gia năm 2005 (15 tuổi), năm 1982, tập sự xuất gia thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm năm 2001 (19 tuổi), thọ 2006 (16 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, giới Sa Di ngày 7 tháng 2 năm 2002 pháp danh Tâm Khánh Hải, pháp tự (20 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Chân Pháp Hiến. Sư chú thuộc gia Mai, pháp danh Tâm Thiên, pháp tự đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Là đệ Chân Pháp Hiển. Thầy thuộc gia đình tử thứ 354 của Sư Ông Làng Mai. Sư xuất gia Cây Thốt Nốt. Thọ giới lớn chú Pháp Hiến thuộc thế hệ thứ 43 của ngày 10 tháng 11 năm 2004 trong đại tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái giới đàn Đoàn Tụ. Là đệ tử thứ 143 Liễu Quán. của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Pháp Hiền (tên gọi) Hiển thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Một vị giáo thọ xuất gia Tế và thế hệ thứ 9 của phái nam của Làng Mai. Người Liễu Quán. Mỹ, quốc tịch Mỹ, thọ Pháp Hiện (tên gọi) giới Sa Di ngày 30 tháng Một vị xuất gia nam của 06 năm 1996 tại chùa Làng Mai. Người Việt Cam Lộ–Làng Mai, pháp danh Nam, quốc tịch Việt Inexpressible truth of the Source, pháp Nam, sinh năm 1991, tự Chân Pháp Hiền. Thầy thuộc gia tập sự xuất gia năm 2006 đình xuất gia Cây Dừa. Thọ giới lớn (15 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 03 tháng 03 năm 2007 (16 tuổi) ngày 3 tháng 12 năm 1998 trong đại tại Tu viện Bát Nhã, pháp danh Tâm giới đàn Tăng Hội. Nhận truyền đăng An Tịnh, pháp tự Chân Pháp Hiện. Sư năm 2001 trong đại giới đàn Kỷ chú thuộc gia đình xuất gia Cây Trầm Nguyên Mới với bài kệ truyền đăng: Hương. Là đệ tử thứ 456 của Sư Ông Pháp của Hiền nhân tự thuở xưa. Hải Làng Mai. Sư chú Pháp Hiện thuộc thế triều cao vút vạn lời thơ. Là huynh là hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ đệ trong bao kiếp. Hành môn nắm thứ 9 của phái Liễu Quán. vững cỗ chân thừa. Là đệ tử thứ 41 Pháp Hiệp (tên gọi) của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Một vị xuất gia nam của Hiền thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Làng Mai. Người Việt Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Nam, quốc tịch Việt Nam, Thầy là người phổ nhạc cho nhiều bài

sinh năm 1988, tập sự xuất gia năm Pháp Hòa (tên gọi) 1. 2008 (20 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 Một vị xuất gia nam của tháng 03 năm 2009 (21 tuổi) tại Chùa Làng Mai. Người Mỹ, Từ Hiếu, pháp danh Tâm Liên Giới, quốc tịch Mỹ. Thọ giới pháp tự Chân Pháp Hiệp. Sư chú thuộc Sa Di ngày 12 tháng 5 gia đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ năm 1998 tại chùa Pháp tử thứ 614 của Sư Ông Làng Mai. Sư Vân – Làng Mai, pháp tự Chân Pháp chú Pháp Hiệp thuộc thế hệ thứ 43 của Hòa. Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Trúc. Là đệ tử thứ 65 của Sư Ông Làng Liễu Quán. Mai. Thầy Pháp Hòa thuộc thế hệ thứ Pháp Hiểu (tên gọi) 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 Một vị xuất gia nam của của phái Liễu Quán. Làng Mai. Người Việt 2. Một vị giáo thọ xuất Nam, quốc tịch Việt Nam, gia nam tu học theo pháp sinh năm 1978, tập sự

môn Làng Mai. Trú trì tu xuất gia năm 2007 (29 viện Trúc Lâm, Canada. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 Thọ giới lớn năm 1994 năm 2008 (30 tuổi) tại Tu viện Bát trong đại giới đàn Hương Nhã, pháp tự Chân Pháp Hiểu. Sư chú Tích. Được Thầy Làng Mai truyền thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đồng. đăng năm 1999 với bài kệ truyền đăng: Là đệ tử thứ 545 của Sư Ông Làng Pháp đã trao lòng từ vạn thuở. Hòa Mai. Sư chú Pháp Hiểu thuộc thế hệ quang tiếp độ khắp quần sinh. Sen nở thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ rạng ngời trần chẳng nhiễm. Độ hết 9 của phái Liễu Quán. muôn phương chúng hữu tình. Là đệ Pháp Hiệu (tên gọi) tử của Thượng tọa Thích Thiện Tâm, Một vị xuất gia nam của gốc chùa Trúc Lâm, Canada. Đến Làng Mai. Người Ý, quốc Làng Mai từ năm 1994. Thầy Pháp tịch Ý, sinh năm 1981, Hòa thuộc thế hệ thứ 42 tông Lâm Tế tập sự xuất gia năm 2009 chánh tông. (28 tuổi), thọ giới Sa Di Pháp Hoạch (tên gọi) ngày 08 tháng 03 năm 2009 (28 tuổi) Một vị xuất gia nam của tại Chùa Pháp Vân – Làng Mai, pháp Làng Mai. Người Việt danh Diligent Vow of the Heart, pháp Nam, quốc tịch Việt Nam, tự Chân Pháp Hiệu. Sư chú thuộc gia sinh năm 1990, tập sự đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử xuất gia năm 2006 (16 thứ 601của Sư Ông Làng Mai. Sư chú tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 Pháp Hiệu thuộc thế hệ thứ 43 của năm 2007 (17 tuổi) tại Tu viện Bát tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Nhã, pháp danh Tâm Đồng Luật, pháp Liễu Quán. tự Chân Pháp Hoạch. Sư chú thuộc gia đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ

tử thứ 448 của Sư Ông Làng Mai. Sư (55 tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng chú Pháp Hoạch thuộc thế hệ thứ 43 Mai, pháp danh Tâm Khinh An, pháp của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của tự Chân Pháp Hoạt. Thầy thuộc gia phái Liễu Quán. đình xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ Pháp Hoan (tên gọi) Một giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 vị xuất gia nam của Làng tại Làng Mai trong đại giới đàn Mùa Mai. Người Việt Nam, Sen Mới. Là đệ tử thứ 240 của Sư Ông quốc tịch Việt Nam, sinh Làng Mai. Thầy Pháp Hoạt thuộc thế năm 1992, tập sự xuất gia hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ năm 2007 (15 tuổi), thọ thứ 9 của phái Liễu Quán. giới Sa Di ngày 17 tháng 2 năm 2008 Pháp Hoằng (tên gọi) (16 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, pháp Một vị xuất gia nam của danh Tâm Hòa Từ, pháp tự Chân Pháp Làng Mai. Người Việt Hoan. Sư chú thuộc gia đình xuất gia Nam, quốc tịch Việt Nam, Cây Lê. Là đệ tử thứ 516 của Sư Ông sinh năm 1978, tập sự Làng Mai. Sư chú Pháp Hoan thuộc xuất gia năm 2005 (27 thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. năm 2006 (28 tuổi) tại Tu viện Bát Pháp Hoàn (tên gọi) Một Nhã, pháp danh Tâm Phúc Hiếu, pháp vị xuất gia nam của Làng tự Chân Pháp Hoằng. Sư chú thuộc gia Mai. Người Việt Nam, đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Là đệ tử quốc tịch Việt Nam, sinh thứ 315 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú năm 1988, tập sự xuất gia Pháp Hoằng thuộc thế hệ thứ 43 của năm 2006 (18 tuổi), thọ tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái giới Sa Di ngày 3 tháng 3 năm 2007 Liễu Quán. (19 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp Pháp Hộ (tên gọi) danh Tâm An Bình, pháp tự Chân Một vị xuất gia nam của Pháp Hoàn. Sư chú thuộc gia đình Làng Mai. Người Thụy xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ tử Điển, quốc tịch Thụy thứ 437 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Điển, sinh năm 1972, tập Pháp Hoàn thuộc thế hệ thứ 43 của sự xuất gia năm 2002

(30 tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 2 Liễu Quán. năm 2003 (31 tuổi) tại chùa Pháp Vân Pháp Hoạt (tên gọi) – Làng Mai, pháp danh Guiding Một vị xuất gia nam của Strength of the Heart, pháp tự Chân Làng Mai. Người Việt Pháp Hộ. Thầy thuộc gia đình xuất gia Nam, quốc tịch Đức, sinh Cây Hồ Đào. Thọ giới lớn ngày 14 năm 1950, tập sự xuất gia tháng 1 năm 2006 trong đại giới đàn năm 2005 (55 tuổi), thọ Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 167 của Sư ông giới Sa Di ngày 7 tháng 8 năm 2005 Làng Mai. Thầy Pháp Hộ thuộc thế hệ

thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ Pháp Hợp (tên gọi) Một 9 của phái Liễu Quán. vị xuất gia nam của Làng Pháp Hồi (tên gọi) Mai. Người Việt Nam, Một vị xuất gia nam của quốc tịch Việt Nam, sinh Làng Mai. Người Việt năm 1992, tập sự xuất gia Nam, quốc tịch Việt Nam, năm 2006 (14 tuổi), thọ sinh năm 1970, tập sự giới Sa Di ngày 3 tháng 3 năm 2007 xuất gia năm 2007 (37 (15 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 danh Tâm Nhật Phước, pháp tự Chân năm 2008 (38 tuổi) tại Tu viện Bát Pháp Hợp. Sư chú thuộc gia đình xuất Nhã, pháp tự Chân Pháp Hồi. Sư chú gia Cây Trầm Hương. Là đệ tử thứ 463 thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đồng. của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Là đệ tử thứ 544 của Sư Ông Làng Hợp thuộc thế hệ thứ 43 của tông Mai. Sư chú Pháp Hồi thuộc thế hệ thứ Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 Quán. của phái Liễu Quán. Pháp Huân (tên gọi) Một Pháp Hội (tên gọi) vị xuất gia nam của Làng Một vị giáo thọ xuất gia Mai. Người Việt Nam, nam của Làng Mai. Người quốc tịch Việt Nam, sinh Việt Nam, quốc tịch Việt năm 1984, tập sự xuất gia Nam, sinh năm 1970, tập năm 2003 (19 tuổi), thọ sự xuất gia năm 1997 (27 giới Sa Di ngày 7 tháng 7 năm 2003 (19 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 2 Mai, pháp danh Tâm Quảng Pháp, năm 1997 (27 tuổi) tại chùa Pháp Vân pháp tự Chân Pháp Huân. Thầy thuộc – Làng Mai, pháp danh Tâm Thiện Trí, gia đình xuất gia Cây Vô Ưu. Thọ giới pháp tự Chân Pháp Hội. Thầy thuộc lớn ngày 18 tháng 12 năm 2006 trong gia đình xuất gia Cây Tùng. Thọ giới đại giới đàn Văn Lang. Là đệ tử thứ lớn năm 1998 trong đại giới đàn Tăng 191 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Hội. Nhận truyền đăng năm 2003 Huân thuộc thế hệ thứ 43 của tông trong đại giới đàn Đã Về Đã Tới với Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu bài kệ truyền đăng: Pháp hữu muôn Quán. phương về tụ Hội. Nước trong khe tĩnh Pháp Huấn (tên gọi) cá nghe kinh. Thói nhà băng tuyết còn Một vị xuất gia nam của nguyên vẹn. Triều dâng hôm sớm tiếng Làng Mai. Người Việt uy linh. Là đệ tử thứ 50 của Sư Ông Nam, quốc tịch Việt Nam, Làng Mai. Thầy Pháp Hội thuộc thế hệ sinh năm 1986, tập sự thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ xuất gia năm 2005 (19 9 của phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 (20 tuổi) tại Tu viện Bát

Nhã, pháp danh Tâm Khánh Định, Cùng tăng thân bước lối về thảnh thơi. pháp tự Chân Pháp Huấn. Thầy thuộc Một kho linh dược cứu đời. Sen hồng gia đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ tịnh độ khắp nơi trao truyền. Là đệ tử giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 thứ 119 của Sư Ông Làng Mai. Thầy tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Pháp Huy

thuộc thế hệ thứ 43 của tông Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 341 của Sư Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Ông Làng Mai. Thầy Pháp Huấn thuộc Liễu Quán. thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Pháp Hưng (tên gọi) hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Một vị giáo thọ xuất gia Pháp Hùng (tên gọi) nam của Làng Mai. Người Một vị xuất gia nam của Việt Nam, quốc tịch Làng Mai. Người Việt Canada, sinh năm 1951, Nam, quốc tịch Việt Nam, tập sự xuất gia năm 1998 sinh năm 1985, tập sự (47 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 23 tháng xuất gia năm 2005 (20 3 năm 1999 (48 tuổi) tại chùa Cam Lộ tuổi), thọ giới Sa Di ngày 10 tháng 5 - Làng Mai, pháp danh Tâm Huyền năm 2006 (21 tuổi) tại Tu viện Bát Giác, pháp tự Chân Pháp Hưng. Thầy Nhã, pháp danh Tâm Khánh Hội, pháp thuộc gia đình xuất gia Cây Mộc Lan. tự Chân Pháp Hùng. Sư chú thuộc gia Thọ giới lớn ngày 18 tháng 12 năm đình xuất gia Cây Hải Đường. Là đệ tử 2001 trong đại giới đàn Kỷ Nguyên thứ 373 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Mới. Nhận truyền đăng năm 2007 Pháp Hùng thuộc thế hệ thứ 43 của trong đại giới đàn Phương Bối với bài tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái kệ truyền đăng: Pháp mầu Hưng thịnh Liễu Quán. nhân gian. Đuốc thiêng chánh tín mở Pháp Huy (tên gọi) đường tương lai. Công phu thực tập Một vị giáo thọ xuất gia an bài. Sao cho mỗi bước hoa khai lộ nam của Làng Mai. Người trình. Thầy là đệ tử thứ 79 của Sư Ông Việt Nam, quốc tịch Mỹ, Làng Mai. Thầy Pháp Hưng thuộc thế sinh năm 1976, tập sự hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ xuất gia năm 2000 (24 thứ 9 của phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 12 tháng 02 Pháp Hương (tên gọi) năm 2001 (25 tuổi) tại chùa Pháp Vân Một vị xuất gia nam của – Làng Mai, pháp danh Tâm Trung, Làng Mai. Người Việt pháp tự Chân Pháp Huy. Thầy thuộc Nam, quốc tịch Việt Nam, gia đình xuất gia Cây Trà My. Thọ giới sinh năm 1970, tập sự lớn ngày 09 tháng 02 năm 2004 trong xuất gia năm 2007 (37 đại giới đàn Lâm Tế. Nhận truyền tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 đăng năm 2008 trong đại giới đàn năm 2008 (38 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, Thanh Lương Địa với bài kệ truyền pháp danh Tâm Hòa Phước, pháp tự đăng: Pháp môn hồi phục quang Huy. Chân Pháp Hương. Sư chú thuộc gia

Từ Điển Làng Mai - 259 _____

đình xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 517 (14 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp 2 năm 2002 (15 tuổi) tại chùa Từ Hương thuộc thế hệ thứ 43 của tông Nghiêm – Làng Mai, pháp danh Tâm Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Hiền Nhân, pháp tự Chân Pháp Hữu. Liễu Quán Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Thốt Pháp Hướng (tên gọi) Nốt. Thọ giới lớn ngày 18 tháng 12 Một vị xuất gia nam của năm 2006 trong đại giới đàn Văn Lang. Làng Mai. Người Mỹ, Nhận truyền đăng năm 2009 trong đại quốc tịch Mỹ. Thọ giới Sa giới đàn Mùa Sen Mới với bài kệ Di ngày 25 tháng 4 năm truyền đăng: Hạnh ngộ chân truyền 1994 tại Làng Mai, pháp nên Pháp Hữu. Suốt đời nương tựa có tự Chân Pháp Hướng. Thầy thuộc gia tăng thân. Mắt xanh tỏa rạng xuân đình xuất gia Con Chim. Là đệ tử thứ tiền kiếp. Tuổi pháp đo bằng tuổi núi 24 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp sông. Là đệ tử thứ 148 của Sư Ông Hướng thuộc thế hệ thứ 43 của tông Làng Mai. Thầy Pháp Hữu thuộc thế Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Liễu Quán. thứ 9 của phái Liễu Quán. Là một Pháp Hưởng (tên gọi) trong những đệ tử trẻ tuổi của Sư Ông Một vị xuất gia nam của Làng Mai được Sư Ông Làng Mai đặt Làng Mai. Người Việt danh hiệu Baby Monk, đồng thời

cũng Nam, quốc tịch Việt Nam, là đệ nhất thị giả của Sư Ông sinh năm 1989, tập sự Làng Mai. xuất gia năm 2005 (16 Pháp Hy (tên gọi) Một vị tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 xuất gia nam của Làng năm 2006 (17 tuổi) tại Tu viện Bát Mai. Người Việt Nam, Nhã, pháp danh Tâm Bảo An, pháp tự quốc tịch Việt Nam, sinh Chân Pháp Hưởng. Thầy thuộc gia năm 1988, thọ giới Sa Di đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ ngày 7 tháng 8 năm 2005 giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 (17 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn danh Tâm Đồng Tài, pháp tự Chân Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 353 của Sư Pháp Hy. Thầy thuộc gia đình xuất gia Ông Làng Mai. Thầy Pháp Hưởng thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Cây Hướng Dương. Thọ giới lớn ngày và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. 12 tháng 01 năm 2009 tại Làng Mai Pháp Hữu (tên gọi) trong đại giới đàn Mùa Sen Mới. Là đệ Một vị giáo thọ xuất gia tử thứ 238 của Sư Ông Làng Mai. nam của Làng Mai. Người Thầy Pháp Hy thuộc thế hệ thứ 43 của Việt nam, quốc tịch tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Canada, sinh năm 1987, Liễu Quán. tập sự xuất gia năm 2001

Pháp Hỷ (tên gọi, thuật xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 511 của ngữ) 1. Một vị xuất gia Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Khả nam của Làng Mai. Người thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Việt Nam, quốc tịch Đức, và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. sinh năm 1979, tập sự Pháp Khai (tên gọi) Một vị xuất gia xuất gia năm 2002 (23 nam của Làng Mai. Người Việt Nam, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 2 quốc tịch Việt Nam, tập sự xuất gia năm 2003 (24 tuổi) tại chùa Pháp Vân năm 1996, thọ giới Sa Di ngày 16 – Làng Mai, pháp danh Tâm Năng An, tháng 2 năm 1996 tại chùa Pháp Vân pháp tự Chân Pháp Hỷ. Thầy thuộc gia – Làng Mai, pháp danh Tâm Nguyên đình xuất gia Cây Hồ Đào. Thọ giới Giác, pháp tự Chân Pháp Khai. Thầy lớn ngày 14 tháng 1 năm 2006 trong thuộc gia đình xuất gia Cây Cam. Là đại giới đàn Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 176 đệ tử thứ 34 của Sư Ông Làng Mai. của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Hỷ Thầy Pháp Khai thuộc thế hệ thứ 43 thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. 2. phái Liễu Quán. Xem pháp lạc và thiền duyệt. Pháp Khải (tên gọi) Pháp Kế (tên gọi) Một vị xuất gia Một vị xuất gia nam của nam của Làng Mai. Người Việt Nam, Làng Mai. Người Việt quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1981, Nam, quốc tịch Hoa Kỳ, tập sự xuất gia năm 2005 (24 tuổi), sinh năm 1975, tập sự thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 năm xuất gia năm 2009 (34 2005 (24 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 pháp danh Tâm Đồng Hành, pháp tự năm 2009 (34 tuổi) tại Chùa Pháp Vân Chân Pháp Kế. Sư chú thuộc gia đình – Làng Mai, pháp danh Tâm Hải An, xuất gia Cây Hướng Dương. Là đệ pháp tự Chân Pháp Khải. Sư chú thuộc tử thứ 234 của Sư Ông Làng Mai. Sư gia đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ chú Pháp Kế thuộc thế hệ thứ 43 của tử thứ 593 của Sư Ông Làng Mai. Sư tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái chú Pháp Khải thuộc thế hệ thứ 43 của Liễu Quán. tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Pháp Khả (tên gọi) Liễu Quán. Một vị xuất gia nam của Pháp Khâm (tên gọi) Làng Mai. Người Việt Một vị giáo thọ xuất gia Nam, quốc tịch Việt Nam, nam của Làng Mai. Người sinh năm 1991, tập sự Việt Nam, quốc tịch Mỹ, xuất gia năm 2007 (16 sinh năm 1962, tập sự tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 xuất gia năm 1997 (35 năm 2008

(17 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 4 tháng 02 pháp danh Tâm Thiện Pháp, pháp tự năm 1998 (36 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm Chân Pháp Khả. Sư chú thuộc gia đình – Làng Mai, pháp danh Tâm Đắc, pháp

tự Chân Pháp Khâm. Thầy thuộc gia trong đại giới đàn Lâm Tế. Nhận đình xuất gia Cây Táo. Thọ giới lớn truyền đăng năm 2009 trong đại giới ngày 8 tháng 12 năm 2000 trong đại đàn Mùa Sen Mới với bài kệ truyền giới đàn Năm 2000. Nhận truyền đăng đăng: Bước chân Pháp Khí trao truyền. năm 2004 trong đại giới đàn Đoàn Tụ Thong dong lên cõi uyên nguyên tuyệt với bài kệ truyền đăng: Pháp bảo trao vời. Phút giây hiện tại hồng tươi. Suối truyền trên thánh địa. Khâm thừa một chim có mặt cho đời hát ca. Là đệ tử dạ chở niềm tin. Hoa vàng trúc biếc thứ 126 của Sư Ông Làng Mai. Thầy nào xa cách. Trăng xưa vằng vặc chiếu Pháp Khí thuộc thế hệ thứ 43 của tông bên thềm. Là đệ tử thứ 55 của Sư Ông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Làng Mai. Thầy Pháp Khâm thuộc thế Liễu Quán. hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Pháp Khoa (tên gọi) thứ 9 của phái Liễu Quán. Một vị xuất gia nam của Pháp Khê (tên gọi) Làng Mai. Người Việt Một vị xuất gia nam của Nam, quốc tịch Việt Làng Mai. Người Pháp, Nam, sinh năm 1994, tập quốc tịch Pháp, sinh năm sự xuất gia năm 2006 (12 1966, tập sự xuất gia năm tuổi), thọ giới Sa Di ngày 3 tháng 3 2006 (40 tuổi), thọ giới năm 2007 (13 tuổi) tại Tu viện Bát Sa Di ngày 11 tháng 2 năm 2007 (41 Nhã, pháp danh Tâm Chí Thành, pháp tuổi) tại Chùa Cam Lộ - Làng Mai, tự Chân Pháp Khoa. Sư chú thuộc gia pháp danh Great Determination of the đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ Heart, pháp tự Chân Pháp Khê. Sư chú tử thứ 469 của Sư Ông Làng Mai. Sư thuộc gia đình xuất gia Cây Đu Đủ. Là chú Pháp Khoa thuộc thế hệ thứ 43 đệ tử thứ 388 của Sư Ông Làng Mai. của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Sư chú Pháp Khê thuộc thế hệ thứ 43 phái Liễu Quán. của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Pháp Khôi (tên gọi) phái Liễu Quán. Một vị giáo thọ xuất gia Pháp Khí (tên gọi) nam của Làng Mai. Người Một vị giáo thọ xuất gia Mỹ-Việt, quốc tịch Mỹ, nam của Làng Mai. Người sinh năm 1968, tập sự Pháp, quốc tịch Pháp, xuất gia năm 2001 (33 sinh năm 1972, tập sự tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 2 xuất gia năm 2000 (28 năm 2002 (34 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm tuổi), thọ giới Sa Di ngày 28 tháng 6 – Làng Mai, pháp danh Tâm Đại Tuệ, năm 2001 (29 tuổi) tại chùa Pháp Vân– pháp tự Chân Pháp Khôi. Thầy thuộc Làng Mai, pháp danh Tâm Đại Thuần, gia đình xuất gia Cây Thốt Nốt. Thọ pháp tự Chân Pháp Khí. Thầy thuộc giới lớn ngày 10 tháng 11 năm 2004 gia đình xuất gia Cây Dâu Tây. Thọ trong đại giới đàn Đoàn Tụ. Nhận giới lớn ngày 9 tháng 2 năm 2004 truyền đăng năm 2009 trong đại giới

 đàn Mùa Sen Mới với bài kệ truyền Pháp Khuyến (tên gọi) đăng: Pháp hoa nở nụ tinh Khôi. Vượt Một vị xuất gia nam của lên năng sở tài bồi giới thân. Nguyền Làng Mai. Người Việt xưa độ hết xa gần. Kim cương thân ấy Nam, quốc tịch Mỹ, sinh mười phân vẹn mười. Là đệ tử thứ 128 năm 1986, tập sự xuất gia của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp năm 2005 (19 tuổi), thọ Khôi thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 Tế và thế hệ thứ 9 của phái (20 tuổi) tại Chùa Pháp Vân – Làng Liễu Quán. Mai,

pháp danh Tâm Hạnh Phước, Pháp Không (tên gọi) pháp tự Chân Pháp Khuyến. Sư chú Một vị xuất gia nam của thuộc gia đình xuất gia Cây Hồng Làng Mai. Người Việt Giòn. Là đệ tử thứ 339 của Sư Ông Nam, quốc tịch Mỹ, sinh Làng Mai. Sư chú Pháp Khuyến thuộc năm 1955, tập sự xuất gia thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế năm 2002 (47 tuổi), thọ hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. giới Sa Di ngày 8 tháng Pháp Khương (tên gọi) 2 năm 2003 (48 tuổi) tại chùa Pháp Một vị xuất gia nam của Vân – Làng Mai, pháp danh Tâm Tìm Làng Mai. Người Việt Cầu, pháp tự Chân Pháp Không. Thầy Nam, quốc tịch Việt Nam, thuộc gia đình xuất gia Cây Hồ Đào. sinh năm 1992, tập sự Thọ giới lớn ngày 14 tháng 1 năm xuất gia năm 2007 (15 2006 trong đại giới đàn Cổ Pháp. Là tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 đệ tử thứ 163 của Sư Ông Làng Mai. năm 2008 (16 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, Thầy Pháp Không thuộc thế hệ thứ 43 pháp danh Tâm Nhuận Trang, pháp tự của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Chân Pháp Khương. Sư chú thuộc gia phái Liễu Quán. đình xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 514 Pháp Khởi (tên gọi) của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Một vị xuất gia nam của Khương thuộc thế hệ thứ 43 của tông Làng Mai. Người Việt Nam, quốc tịch Mỹ, sinh Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái năm 1974, tập sự xuất gia Liễu Quán. năm 2006 (32 tuổi), thọ Pháp Kiên (tên gọi) Một vị xuất gia giới Sa Di ngày 11 tháng 2 năm 2007 nam của Làng Mai. Người Việt Nam, (33 tuổi) tại Chùa Cam Lộ - Làng Mai, quốc tịch Canada. Thọ giới Sa Di ngày pháp danh Tâm Thường Minh, pháp tự 7 tháng 12 năm 1997 tại chùa Pháp Chân Pháp Khởi. Sư chú thuộc gia Vân – Làng Mai, pháp tự Chân Pháp đình xuất gia Cây Đu Đủ. Là đệ tử thứ Kiên. Thầy thuộc gia đình xuất gia 392 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Cây Tùng. Là đệ tử thứ 48 của Sư Ông Pháp Khởi thuộc thế hệ thứ 43 của Làng Mai. Thầy Pháp Kiên thuộc thế tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Liễu Quán. thứ 9 của phái Liễu Quán.

Từ Điển Làng Mai - 263 _____

Pháp Kiều (tên gọi) Một vị xuất gia Pháp Kỳ (tên gọi) nam của Làng Mai. Người Nhật Bản. Một vị xuất gia nam của Thọ giới Sa Di ngày 30 tháng 06 năm Làng Mai. Người Việt 1996 tại chùa Cam Lộ – Làng Mai, Nam, quốc tịch Việt Nam, pháp tự Chân Pháp Kiều. Thầy thuộc sinh năm 1990, tập sự gia đình xuất gia Cây Dừa. Là đệ tử xuất gia năm 2008 (18 thứ 39 của Sư Ông Làng Mai. Thầy tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 Pháp Kiều thuộc thế hệ thứ 43 của năm 2009 (19 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái pháp danh Tâm Liên Khai, pháp tự Liễu Quán. Chân Pháp Kỳ. Sư chú thuộc gia đình Pháp Kim (tên gọi) xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử thứ Một vị xuất gia nam của 620 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Làng Mai. Người Việt Pháp Kỳ thuộc thế hệ thứ 43 của tông Nam, quốc tịch Việt Nam, Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái sinh năm 1991, tập sự Liễu Quán. xuất gia năm 2007 (16 Pháp Lạc (tên gọi, thuật tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 ngữ) 1. Một vị giáo thọ năm 2008 (17 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, xuất gia nam của Làng pháp danh Tâm Hòa Niệm, pháp tự Mai. Người Việt Nam, Chân Pháp Kim. Sư chú thuộc gia đình quốc tịch Mỹ, sinh năm xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 513 của 1971, tập sự xuất gia năm Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Kim 1997 (26 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế tháng 11 năm 1997 (26 tuổi) tại Key và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. West, Florida - Mỹ, pháp danh Tâm Pháp Kính

(tên gọi) Anh Cần, pháp tự Chân Pháp Lạc. Một vị xuất gia nam của Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Làng Mai. Người Việt Phượng. Thọ giới lớn năm 2000 trong Nam, quốc tịch Việt Nam, đại giới đàn Năm 2000. Nhận truyền sinh năm 1989, tập sự đăng năm 2004 trong đại giới đàn Lâm xuất gia năm 2007 (18 Tế với bài kệ truyền đăng: Cam lộ vừa tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 dâng nguồn Pháp Lạc. Núi tuyết trời in một dáng cao. Thông reo ca ngợi năm 2008 (19 tuổi) tại Tu viện Bát bình minh thắm. Một dải quê hương Nhã, pháp tự Chân Pháp Kính. Sư chú nhuộm nắng đào. Là đệ tử thứ 53 của thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đồng. Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Lạc Là đệ tử thứ 523 của Sư Ông Làng thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Mai. Sư chú Pháp Kính thuộc thế hệ và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. 2. thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ Hạnh phúc trong lúc nghe Pháp và 9 của phái Liễu Quán. trong lúc thực tập. Theo pháp môn Làng Mai, hành giả cần có pháp lạc

trong mọi hình thức thực tập như ngồi xuất gia năm 2003 (21 tuổi), thọ giới thiền, đi thiền, nghe pháp thoại, chấp Sa Di ngày 7 tháng 7 năm 2003 (21 tác, v.v... Hành giả được nuôi dưỡng tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, bởi niềm vui và hạnh phúc trong khi pháp danh Tâm Quảng Niệm, pháp tự thực tập thì mới đi xa được trên con Chân Pháp Lâm. Thầy thuộc gia đình đường thực tập. Cũng còn gọi là Pháp xuất gia Cây Vô Ưu. Thọ giới lớn ngày hỷ. Xem thiền duyệt. 18 tháng 12 năm 2006 trong đại giới Pháp Lai (tên gọi) đàn Văn Lang. Là đệ tử thứ 188 của Một vị xuất gia nam của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Lâm Làng Mai. Người Anh, thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế quốc tịch Anh, sinh năm và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. 1967, tập sự xuất gia năm Pháp Lân (tên gọi) 2002 (35 tuổi), thọ giới Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Người Việt Sa Di ngày 26 tháng 5 năm 2002 (35 Nam, quốc tịch Việt Nam, tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, sinh năm 1980, tập sự pháp danh Tâm Chân Hướng, pháp tự xuất gia năm 2008 (28 Chân Pháp Lai. Thầy thuộc gia đình tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 xuất gia Cây Xoan. Thọ giới lớn ngày năm 2009 (29 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, 14 tháng 1 năm 2006 trong đại giới pháp danh Tâm Quảng Đạt, pháp tự đàn Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 154 của Sư Chân Pháp Lân. Sư chú thuộc gia đình Ông Làng Mai. Thầy Pháp Lai thuộc xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử thứ thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế 591 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Pháp Lân thuộc thế hệ thứ 43 của tông Pháp Lãm (tên gọi) Một vị xuất gia Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái nam của Làng Mai. Người Việt Nam, Liễu Quán. quốc tịch Việt Nam, tập sự xuất gia Pháp Lập (tên gọi) năm 2005, thọ giới Sa Di ngày 07 Một vị xuất gia nam của tháng 08 năm 2005 tại Tu viện Bát Làng Mai. Người Việt Nhã, pháp danh Tâm Đồng Độ, pháp Nam, quốc tịch Việt Nam, tự Chân Pháp Lãm. Sư chú thuộc gia sinh năm 1988, tập sự đình xuất gia Cây Hướng Dương. Là xuất gia năm 2005 (17 đệ tử thứ 262 của Sư Ông Làng Mai. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 Sư chú Pháp Lãm thuộc thế hệ thứ 43 năm 2005 (17 tuổi) tại Tu viện Bát của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Nhã, pháp danh Tâm Đồng Hiếu, pháp phái Liễu Quán. tự Chân Pháp Lập. Sư chú thuộc gia Pháp Lâm (tên gọi) đình xuất gia Cây Hướng Dương. Là Một vị xuất gia nam của đệ tử thứ 263 của Sư Ông Làng Mai. Làng Mai. Người Việt Sư chú Pháp Lập thuộc thế hệ thứ 43 Nam, quốc tịch Việt Nam,

của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của sinh năm 1982, tập sự phái Liễu Quán.

Từ Điển Làng Mai - 265 _____

Pháp Lịch (tên gọi) gia đình xuất gia Cây Sen Trắng. Là đệ Một vị xuất gia nam của tử thứ 551 của Sư Ông Làng Mai. Sư Làng Mai. Người Việt chú Pháp Liên thuộc thế hệ thứ 43 của Nam, quốc tịch Việt Nam, tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái sinh năm 1985, tập sự Liễu Quán. xuất gia năm 2008 (23 Pháp Liệu (tên gọi) Một tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 vị xuất gia nam của Làng năm 2009 (24 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Mai. Người Việt Nam, pháp danh Tâm Liên Trung, pháp tự quốc tịch Pháp, sinh năm Chân Pháp Lịch. Sư chú thuộc gia 1968, tập sự xuất gia đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử năm 2002 (34 tuổi), thọ thứ 606 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú giới Sa Di ngày 8 tháng 2 năm 2003 Pháp Lịch thuộc thế hệ thứ 43 của tông (35 tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Mai, pháp danh Tâm Thiện Từ, pháp Quán. Pháp Liêm (tên gọi) tự Chân Pháp Liệu. Thầy thuộc gia Một vị xuất gia nam của đình xuất gia Cây Hồ Đào. Thọ giới Làng Mai. Người Việt lớn ngày 14 tháng 1 năm 2006 trong Nam, quốc tịch Việt Nam, đại giới đàn Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 165 sinh năm 1972, tập sự của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Liệu xuất gia năm 2008 (36 thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. năm 2009 (37 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Pháp Linh (tên gọi) pháp danh Tâm Nhật Trì, pháp tự Chân Một vị xuất gia nam của Pháp Liêm. Sư chú thuộc gia đình xuất Làng Mai. Người Anh, gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử thứ 632 quốc tịch Anh, sinh năm của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp 1979, tập sự xuất gia năm Liêm thuộc thế hệ thứ 43 của tông 2007 (28 tuổi), thọ giới Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Sa Di ngày 17 tháng 2 năm 2008 (29 Liễu Quán. tuổi) tại chùa Cam Lộ - Làng Mai, Pháp Liên (tên gọi) pháp danh Tâm Nguyên Viên Bi, pháp Một vị xuất gia nam của tự Chân Pháp Linh. Sư chú thuộc gia Làng Mai. Người Pháp, quốc tịch Pháp, sinh năm đình xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 475 1979, tập sự xuất gia năm của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp 2008 (29 tuổi), thọ giới Linh thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Sa Di ngày 20 tháng 09 năm 2008 (29 Tế và thế hệ thứ 9 của phái tuổi) tại Chùa Pháp Vân – Làng Mai, Liễu Quán. pháp danh Great Strength of the Heart, pháp tự Chân Pháp Liên. Sư chú thuộc

266 - Từ Điển Làng Mai _____

Pháp Lĩnh (tên gọi) 14 tháng 1 năm 2006 trong đại giới Một vị xuất gia nam của đàn Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 149 của Sư Làng Mai. Người Việt Ông Làng Mai. Thầy Pháp Lộ thuộc Nam, quốc tịch Việt Nam, thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế sinh năm 1973, tập sự hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. xuất gia năm 2000 (27 Pháp Lộc (tên gọi) Một tuổi), thọ giới Sa Di ngày 18 tháng 05 vị xuất gia nam của Làng năm 2000 (27 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm Mai. Người Việt Nam, – Làng Mai, pháp danh Tâm Thiện quốc tịch Việt Nam, sinh Sanh, pháp tự Chân Pháp Lĩnh. Thầy năm 1977, tập sự xuất thuộc gia đình xuất gia Cây Bông Sứ. gia năm 2007 (30 tuổi), Là đệ tử thứ 110 của Sư Ông Làng thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 năm Mai. Thầy Pháp Lĩnh thuộc thế hệ thứ 2008 (31 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 pháp danh Tâm Quảng Hạnh, pháp tự của phái Liễu Quán. Chân Pháp Lộc. Sư chú thuộc gia đình Pháp Lễ (tên gọi) Một vị xuất gia

Cây Lê. Là đệ tử thứ 519 của xuất gia nam của Làng Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Lộc Mai. Người Việt Nam, thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế quốc tịch Việt Nam, sinh và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. năm 1979, tập sự xuất gia Pháp Lợi (tên gọi) năm 2007 (28 tuổi), thọ Một vị xuất gia nam của giới Sa Di ngày 08 tháng 06 năm 2008 Làng Mai. Người Việt (29 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp tự Nam, quốc tịch Việt Nam, Chân Pháp Lễ. Sư chú thuộc gia đình sinh năm 1972, tập sự xuất gia Cây Ngô Đồng. Là đệ tử thứ xuất gia năm 2007 (35 522 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú tuổi), thọ giới Sa Di ngày 17 tháng 2 Pháp Lễ thuộc thế hệ thứ 43 của tông năm 2008 (36 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái pháp danh Tâm Hòa Trú, pháp tự Chân Liễu Quán. Pháp Lợi. Sư chú thuộc gia đình xuất Pháp Lộ (tên gọi) Một vị gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 518 của Sư xuất gia nam của Làng Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Lợi thuộc Mai. Người Việt Nam, thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế quốc tịch Việt Nam, sinh hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. năm 1945, tập sự xuất gia Pháp Luân (tên gọi) năm 2002 (57 tuổi), thọ Một vị xuất gia nam của giới Sa Di ngày 26 tháng 5 năm 2002 Làng Mai. Người Việt (57 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Nam, quốc tịch Mỹ, sinh Mai, pháp danh Tâm Thị Phước, pháp năm 1973, tập sự xuất gia tự Chân Pháp Lộ. Thầy thuộc gia đình năm 2001 (28 tuổi), thọ xuất gia Cây Xoan. Thọ giới lớn ngày giới Sa Di ngày 7 tháng 2 năm 2002

(29 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Pháp nuôi bằng tình đạo Lữ. Tự thân Mai, pháp danh Tâm Hiền, pháp tự thành một với tăng thân. Ba cây chụm Chân Pháp Luân. Thầy thuộc gia đình lại nên hòn núi. Rạng rỡ ngàn năm xuất gia Cây Thốt Nốt. Thọ giới lớn sức hợp quần. Là đệ tử thứ 88 của Sư ngày 10 tháng 11 năm 2004 trong đại Ông Làng Mai. Thầy Pháp Lữ thuộc giới đàn Đoàn Tụ. Là đệ tử thứ 135 thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Luân thuộc thế hệ thứ 43 của tông Pháp Lực (tên gọi) Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Một vị xuất gia nam của Liễu Quán. Làng Mai. Người Pháp. Pháp Luận (tên gọi) Thọ giới Sa Di ngày 28 Một vị xuất gia nam của tháng 6 năm 2001 tại Làng Mai. Người Việt chùa Pháp Vân – Làng Nam, quốc tịch Việt Nam, Mai, pháp tự Chân Pháp Lực. Thầy sinh năm 1994, tập sự thuộc gia đình xuất gia Cây Dâu Tây. xuất gia năm 2008 (14 Là đệ tử thứ 124 của Sư Ông Làng tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 Mai. Thầy Pháp Lực thuộc thế hệ thứ năm 2009 (15 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 pháp danh Tâm Liên Hướng, pháp tự của phái Liễu Quán. Chân Pháp Luận. Sư chú thuộc gia Pháp Lưu (tên gọi) Một đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử vị xuất gia nam của Làng thứ 626 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Mai. Người Mỹ, quốc tịch Pháp Luận thuộc thế hệ thứ 43 của Mỹ, sinh năm 1975, tập tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái sự xuất gia năm 2003 (28 Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày Pháp Lữ (tên gọi) Một vị 13 tháng 12 năm 2003 (28 tuổi) tại giáo thọ xuất gia nam của chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, pháp Làng Mai. Người Việt danh Tâm Định Hạnh, pháp tự Chân Nam, quốc tịch Pháp, sinh Pháp Lưu. Thầy thuộc gia đình xuất năm 1951, tập sự xuất gia gia Cây Quế. Thọ giới lớn ngày 18 năm 1999 (48 tuổi), thọ tháng 12 năm 2006 trong đại giới đàn giới Sa Di ngày 04 tháng 12 năm 1999 Văn Lang. Là đệ tử thứ 200 của Sư (48 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Ông Làng Mai. Thầy Pháp Lưu thuộc Mai, pháp danh Tâm Cát

Tường, pháp thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế tự Chân Pháp Lữ. Thầy thuộc gia đình hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. xuất gia Cây Anh Đào. Thọ giới lớn Pháp Lượng (tên gọi) ngày 09 tháng 01 năm 2003 trong đại Một vị giáo thọ xuất gia giới đàn Đã Về Đã Tới. Nhận truyền nam của Làng Mai. Người đăng năm 2006 trong đại giới đàn Văn Việt Nam, quốc tịch Đức, Lang với bài kệ truyền đăng: Chánh sinh năm 1958, tập sự xuất

gia năm 2000 (42 tuổi), thọ giới Sa Di năm 2009 (24 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, ngày 28 tháng 6 năm 2001 (43 tuổi) tại pháp danh Tâm Thiện Chơn, pháp tự chùa Pháp Vân–Làng Mai, pháp danh Chân Pháp Mạch. Sư chú thuộc gia Tâm Sáng Trong, pháp tự Chân Pháp đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử Lượng. Thầy thuộc gia đình xuất gia thứ 608 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Cây Dâu Tây. Thọ giới lớn ngày 9 Pháp Mạch thuộc thế hệ thứ 43 của tháng 2 năm 2004 trong đại giới đàn tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Lâm Tế. Nhận truyền đăng năm 2009 Liễu Quán. trong đại giới đàn Mùa Sen Mới với Pháp Mặc (tên gọi) Một bài kệ truyền đăng: Pháp môn thi thiết vị xuất gia nam của Làng tuy vô Lượng. Phật quả ngày mai quyết định thành. Đất thơm hiến tặng Mai. Người Việt Nam, mùa xuân mới. Đường về mây trắng quốc tịch Việt Nam, sinh gọi trời xanh. Là đệ tử thứ 123 của Sư năm 1993, tập sự xuất gia Ông Làng Mai. Thầy Pháp Lượng năm 2008 (15 tuổi), thọ thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế giới Sa Di ngày 08 tháng 03 năm 2009 và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. (16 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, pháp danh Pháp Luyện (tên gọi) Tâm Liên Quý, pháp tự Chân Pháp Một vị xuất gia nam của Mặc. Sư chú thuộc gia đình xuất gia Làng Mai. Người Việt Cây Sen Vàng. Là đệ tử thứ 625 của Nam, quốc tịch Việt Nam, Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Mặc sinh năm 1979, tập sự thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế xuất gia năm 2008 (29 và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 Pháp Mãn (tên gọi) năm 2009 (30 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Một vị xuất gia nam của pháp danh Tâm Liên Cần, pháp tự Làng Mai. Người Mỹ, Chân Pháp Luyện. Sư chú thuộc gia quốc tịch Mỹ, sinh năm đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử 1973, tập sự xuất gia năm thứ 590 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú 2006 (33 tuổi), thọ giới Pháp Luyện thuộc thế hệ thứ 43 của Sa Di ngày 11 tháng 2 năm 2007 (34 tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái tuổi) tại Chùa Cam Lộ - Làng Mai, Liễu Quán. pháp danh Peaceful Wonder of the Pháp Mạch (tên gọi) Heart, pháp tự Chân Pháp Mãn. Sư Một vị xuất gia nam của chú thuộc gia đình xuất gia Cây Đu Làng Mai. Người Việt Đủ. Là đệ tử thứ 390 của Sư Ông Làng Nam, quốc tịch Việt Nam, Mai. Sư chú Pháp Mãn thuộc thế hệ sinh năm 1985, tập sự thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ xuất gia năm 2008 (23 9 của phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03

Pháp Mẫn (tên gọi) tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Một vị xuất gia nam của Liễu Quán. Làng Mai. Người Việt Pháp Môn (tên gọi) Nam, quốc tịch Việt Một vị xuất gia nam của Nam, sinh năm 1990, tập Làng Mai. Người Pháp, sự xuất gia năm 2008 (18 quốc tịch Pháp. Thọ giới tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng Sa Di ngày 7 tháng 2 năm 03 năm 2009 (19 tuổi) tại Chùa Từ 2002 tại chùa Từ Nghiêm Hiếu, pháp danh Tâm Quảng

Thủy, – Làng Mai, pháp tự Chân Pháp Môn. pháp tự Chân Pháp Mẫn. Sư chú thuộc Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Thốt gia đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ Nốt. Là đệ tử thứ 142 của Sư Ông tử thứ 618 của Sư Ông Làng Mai. Sư Làng Mai. Thầy Pháp Môn thuộc thế chú Pháp Mẫn thuộc thế hệ thứ 43 của hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái thứ 9 của phái Liễu Quán. Liễu Quán. Pháp Mục (tên gọi) Pháp Mật (tên gọi) Một vị xuất gia nam của Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Người Việt Làng Mai. Người Việt Nam, quốc tịch Việt Nam, Nam, quốc tịch Mỹ, sinh sinh năm 1994, tập sự năm 1954, tập sự xuất gia xuất gia năm 2008 (14 năm 2007 (53 tuổi), thọ tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 giới Sa Di ngày 17 tháng 2 năm 2008 năm 2009 (15 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, (54 tuổi) tại chùa Cam Lộ - Làng Mai, pháp danh Tâm Liên Trì, pháp tự Chân pháp danh Tâm Nguyên Tài, pháp tự Pháp Mục. Sư chú thuộc gia đình xuất Chân Pháp Mật. Sư chú thuộc gia đình gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử thứ 628 xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 480 của của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Mật Mục thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Tế và thế hệ thứ 9 của phái và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Liễu Quán. Pháp Năng (tên gọi) Pháp Minh (tên gọi) Một vị xuất gia nam của Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Người Việt Làng Mai. Người Do Nam, quốc tịch Mỹ, sinh Thái. Thọ giới Sa Di ngày năm 1987, tập sự xuất gia 26 tháng 10 năm 1998 tại năm 2005 (18 tuổi), thọ chùa Cam Lộ – Làng Mai, giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 pháp tự Chân Pháp Minh. Thầy thuộc (19 tuổi) tại Chùa Pháp Vân – Làng gia đình xuất gia Cây Sung. Là đệ tử Mai, pháp danh Tâm Từ Bi, pháp tự thứ 73 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Chân Pháp Năng. Thầy thuộc gia đình Pháp Minh thuộc thế hệ thứ 43 của xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ giới lớn

ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại Làng pháp danh Tâm Nguyên Thông, pháp Mai trong đại giới đàn Mùa Sen Mới. tự Chân Pháp Nghiệm. Sư chú thuộc Là đệ tử thứ 344 của Sư Ông Làng gia đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ Mai. Thầy Pháp Năng thuộc thế hệ thứ tử thứ 624 của Sư Ông Làng Mai. Sư 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 chú Pháp Nghiệm thuộc thế hệ thứ 43 của phái Liễu Quán. của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Pháp Ngạn (tên gọi) Một phái Liễu Quán. vị xuất gia nam của Làng Pháp Nghĩa (tên gọi) Một vị xuất gia Mai. Người Việt Nam, nam của Làng Mai. Người Việt Nam, quốc tịch Hòa Lan, sinh quốc tịch Đan Mạch, Thọ giới Sa Di năm 1935, tập sự xuất gia ngày 12 tháng 5 năm 1998 tại chùa năm 2002 (67 tuổi), thọ Pháp Vân – Làng Mai, pháp tự Chân giới Sa Di ngày 8 tháng 2 năm 2003 (68 Pháp Nghĩa, thuộc gia đình xuất gia tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng Mai, Cây Trúc. Là đệ tử thứ 66 của Sư Ông pháp danh Tâm Tu Di, pháp tự Chân Làng Mai. Thầy Pháp Nghĩa thuộc thế Pháp Ngạn. Thầy thuộc gia đình xuất hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ gia Cây Hồ Đào. Thọ giới lớn ngày 14 thứ 9 của phái Liễu Quán. tháng 1 năm 2006 trong đại giới đàn Pháp Nghị (tên gọi) Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 161 của Sư Ông Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Thầy Pháp Ngạn thuộc thế Làng Mai. Người Việt hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Nam, quốc tịch Việt Nam, thứ 9 của phái Liễu Quán. sinh năm 1987, tập sự Pháp Nghiêm (tên gọi) Một vị xuất xuất gia năm 2008 (21 gia nữ của Làng Mai. Người Pháp. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08

tháng 03 Thọ giới Sa Di Ni ngày 24 tháng 05 năm 2009 (22 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, năm 1994 tại chùa Cam Lộ – Làng pháp danh Tâm Quảng Thanh, pháp tự Mai, pháp tự Chân Pháp Nghiêm. Sư Chân Pháp Nghị. Sư chú thuộc gia cô thuộc gia đình xuất gia Con Chim. đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử Là đệ tử thứ 23 của Sư Ông Làng Mai. thứ 612 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Sư cô Pháp Nghiêm thuộc thế hệ thứ Pháp Nghị thuộc thế hệ thứ 43 của 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái của phái Liễu Quán. Liễu Quán. Pháp Nghiệm (tên gọi) Pháp Ngộ (tên gọi) Một vị xuất gia nam của Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Người Việt Làng Mai. Người Mỹ. Nam, quốc tịch Việt Nam, Thọ giới Sa Di ngày 26 sinh năm 1993, tập sự tháng 10 năm 1998 tại xuất gia năm 2008 (15 chùa Cam Lộ – Làng Mai, tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 pháp tự Chân Pháp Ngộ. Thầy thuộc năm 2009 (16 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, gia đình xuất gia Cây Sung. Là đệ tử

thứ 77 của Sư Ông Làng Mai. Thầy tuổi), thọ giới Sa Di ngày 4 tháng 2 Pháp Ngộ thuộc thế hệ thứ 43 của tông năm 1998 (17 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái – Làng Mai, pháp danh Tâm Đại, pháp Liễu Quán. tự Chân Pháp Nguyên. Thầy thuộc gia Pháp Ngọc (tên gọi) Một đình xuất gia Cây Táo. Thọ giới lớn vị xuất gia nam của Làng ngày 8 tháng 12 năm 2000 trong đại Mai. Người Việt Nam, giới đàn Thiên Niên Kỷ. Nhận truyền quốc tịch Việt Nam, sinh đăng năm 2004 trong đại giới đàn năm 1976, tập sự xuất Đoàn Tụ với bài kệ truyền đăng: Thân gia năm 2005 (29 tuổi), Pháp thường xuyên tỏa sáng. Khê tào thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 năm tìm lại chân Nguyên. Vắng vặc trăng 2005 (29 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, sao lối cũ. Quê xưa vẫn đó hồn nhiên. pháp danh Tâm Định Hương, pháp Là đệ tử thứ 62 của Sư Ông Làng Mai. tự Chân Pháp Ngọc. Sư chú thuộc gia Thầy Pháp Nguyên thuộc thế hệ thứ đình xuất gia Cây Hướng Dương. Là 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 đệ tử thứ 257 của Sư Ông Làng Mai. của phái Liễu Quán. Thầy hiện là trụ Sư chú Pháp Ngọc thuộc thế hệ thứ 43 trì xóm Tùng Xanh, tu viện Bích của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Nham. phái Liễu Quán. Pháp Nguyện (tên gọi) Pháp Ngôn (tên gọi) Một vị xuất gia nam của Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Người Việt Làng Mai. Người Việt Nam, quốc tịch Mỹ, sinh Nam, quốc tịch Việt Nam, năm 1975, tập sự xuất gia sinh năm 1991, tập sự năm 2007 (32 tuổi), thọ xuất gia năm 2005 (14 giới Sa Di ngày 17 tháng 2 năm 2008 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 (33 tuổi) tại chùa Cam Lộ - Làng Mai, năm 2005 (14 tuổi) tại Tu viện Bát pháp danh Tâm Trúc Hảo, pháp tự Nhã, pháp danh Tâm Viên Thành, Chân Pháp Nguyện. Sư chú thuộc gia pháp tự Chân Pháp Ngôn. Sư chú đình xuất gia Cây Lê. Là đệ tử thứ 482 thuộc gia đình xuất gia Cây Hướng của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Dương. Là đệ tử thứ 308 của Sư Ông Nguyện thuộc thế hệ thứ 43 của tông Làng Mai. Sư chú Pháp Ngôn thuộc Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Liễu Quán. hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Pháp Nguyệt (tên gọi) Pháp Nguyên (tên gọi) Một vị xuất gia nam của Một vị giáo thọ xuất gia Làng Mai. Người Việt nam của Làng Mai. Người Nam, quốc tịch Việt Nam, Mỹ-Việt, quốc tịch Mỹ, sinh năm 1986, tập sự sinh năm 1981, tập sự xuất gia năm 2005 (19 xuất gia năm 1997 (16 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08

năm 2005 (19 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế pháp danh Tâm Nhuận Nhân, pháp tự và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Chân Pháp Nguyệt. Thầy thuộc gia Pháp Nhã (tên gọi) đình xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ Một vị xuất gia nam của giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 Làng Mai. Người Việt tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Nam, quốc tịch Việt Nam, Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 286 của Sư sinh năm 1982, thọ giới Ông Làng Mai. Thầy Pháp Nguyệt Sa Di ngày 1 tháng 2 năm thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế 2005 (23 tuổi) tại Chùa Hoằng Pháp - và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Việt Nam, pháp danh Tâm Tuệ Quán, Pháp Ngữ (tên gọi) pháp tự Chân Pháp Nhã. Thọ giới lớn Một vị xuất gia nam của ngày 5 tháng 1 năm 2008 tại Làng Làng Mai. Người Mỹ, Mai trong đại giới đàn Thanh Lương quốc tịch Mỹ, sinh năm Địa. Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây 1975, tập sự xuất gia năm Vú Sữa. Là đệ tử thứ 219 của Sư Ông 2003 (28 tuổi), thọ giới Làng Mai. Thầy Pháp Nhã thuộc thế Sa Di ngày 7 tháng 7 năm 2003 (28 hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, thứ 9 của phái Liễu Quán. pháp danh Wakeful Presence of the Pháp Nhạc (tên gọi) Heart, pháp tự Chân Pháp Ngữ. Thầy Một vị xuất gia nam của thuộc gia đình xuất gia Cây Vô Ưu. Là Làng Mai. Người Việt đệ tử thứ 186 của Sư Ông Làng Mai. Nam, quốc tịch Việt Nam, Thầy Pháp Ngữ thuộc thế hệ thứ 43 sinh năm 1992, tập sự của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của xuất gia năm 2008 (16 phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 Pháp Ngưỡng (tên gọi) năm 2009 (17 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Một vị xuất gia nam của pháp danh Tâm Liên Bảo, pháp tự Làng Mai. Người Việt Chân Pháp Nhạc. Sư chú thuộc gia Nam, quốc tịch Việt Nam, đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử sinh năm 1982, tập sự thứ 622 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú xuất gia năm 2005 (23 Pháp Nhạc thuộc thế hệ thứ 43 của tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái năm 2005 (23 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Liễu Quán. pháp danh Tâm Niệm Pháp, pháp tự Pháp Nhàn (tên gọi) Chân Pháp Ngưỡng. Thầy thuộc gia Một vị xuất gia nam của đình xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ Làng Mai. Người Việt giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 Nam, quốc tịch Việt Nam, tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn sinh năm 1960, tập sự Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 268 của Sư xuất gia năm 2005 (45 Ông Làng Mai. Thầy Pháp Ngưỡng tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1

năm 2006 (46 tuổi) tại Tu viện Bát xuất gia năm 2005 (21 tuổi), thọ giới Nhã, pháp danh Tâm Giác Chánh, Sa Di ngày 7 tháng 8 năm 2005 (21 pháp tự Chân Pháp Nhàn. Thầy thuộc tuổi) tại chùa Từ Hiếu, pháp danh Tâm gia đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ Tuệ Nghĩa, pháp tự Chân Pháp Nhật. giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Hướng Dương. Thọ giới lớn ngày 12 Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 359 của Sư tháng 01 năm 2009 tại Làng Mai trong Ông Làng Mai. Thầy Pháp Nhàn thuộc đại giới đàn Mùa Sen Mới. Là đệ tử thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế thứ 249 của Sư Ông Làng Mai. Thầy hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Thầy là Pháp Nhật thuộc thế hệ thứ 43 của cha của thầy Pháp Túc. tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Pháp Nhẫn (tên gọi) Liễu Quán. Một vị giáo thọ xuất gia Pháp Nhi

(tên gọi) nam của Làng Mai. Người Một vị xuất gia nam của Bồ Đào Nha, quốc tịch Làng Mai. Người Việt Bồ Đào Nha, sinh năm Nam, quốc tịch Việt Nam, 1972, tập sự xuất gia năm sinh năm 1996, tập sự 2001 (29 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 xuất gia năm 2008 (12 tháng 2 năm 2002 (30 tuổi) tại chùa tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 Từ Nghiêm – Làng Mai, pháp danh năm 2009 (13 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Deep Aspiration of the Heart, pháp tự pháp danh Tâm Viên Minh, pháp tự Chân Pháp Nhẫn. Thầy thuộc gia đình Chân Pháp Nhi. Sư chú thuộc gia đình xuất gia Cây Thốt Nốt. Thọ giới lớn xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử thứ ngày 10 tháng 11 năm 2004 trong đại 631 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú giới đàn Đoàn Tụ. Nhận truyền đăng Pháp Nhi thuộc thế hệ thứ 43 của tông năm 2009 trong đại giới đàn Mùa Sen Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Mới với bài kệ truyền đăng: Pháp môn Liễu Quán. trí Nhẫn song hành. Tinh chuyên bất Pháp Nhĩ (tên gọi) đoạn, uyên minh tỏ tường. Nguyền xưa Một vị xuất gia nam của phát túc siêu phương. Thủy chung vẫn Làng Mai. Người Việt một con đường đi lên. Là đệ tử thứ 136 Nam, quốc tịch Việt Nam, của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp sinh năm 1981, tập sự Nhẫn thuộc thế hệ thứ 43 của tông xuất gia năm 2005 (24 Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 Liễu Quán. năm 2005 (24 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Pháp Nhật (tên gọi) pháp danh Tâm Ngọc, pháp tự Chân Một vị xuất gia nam của Pháp Nhĩ. Thầy thuộc gia đình xuất Làng Mai. Người Việt gia Cây Hướng Dương. Thọ giới lớn Nam, quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1984, tập sự ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sen

Mới. Là đệ tử thứ 266 của Sư Ông 1998 tại Việt Nam. Được Thầy Làng Làng Mai. Thầy Pháp Nhĩ thuộc thế hệ Mai truyền đăng năm 2006 trong đại thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ giới đàn Cổ Pháp với bài kệ truyền 9 của phái Liễu Quán. đăng: Mưa Pháp ngày đêm thường Pháp Nhiên (tên gọi) thấm Nhuận. Lối về soi tỏ dấu chân Một vị xuất gia nam của tâm. Chí trai há ngại đời dâu biển. Làng Mai. Người Việt Một sớm vang ca khúc đại đồng. Nam, quốc tịch Việt Nam, Pháp Niệm (tên gọi) sinh năm 1984, tập sự Một vị giáo thọ xuất gia xuất gia năm 2005 (21 nam của Làng Mai. Người tuổi), thọ giới Sa Di ngày 10 tháng 5 Việt Nam, quốc tịch năm 2006 (22 tuổi) tại Tu viện Bát Canada, sinh năm 1974, Nhã - Việt Nam, pháp danh Tâm tập sự xuất gia năm 1994 Khánh Phúc, pháp tự Chân Pháp (20 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 03 tháng Nhiên. Sư chú thuộc gia đình xuất gia 08 năm 1994 (20 tuổi) tại chùa Pháp Cây Hải Đường. Là đệ tử thứ 370 của Vân – Làng Mai, pháp danh Tâm Minh Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Nhiên Trung, pháp tự Chân Pháp Niệm. Thầy thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế thuộc gia đình xuất gia Cây Sồi. Thọ và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. giới lớn ngày 2 tháng 12 năm 1996 Pháp Nhiệm (tên gọi) trong đại giới đàn Nến Ngọc. Nhận Một vị xuất gia nam của truyền đăng năm 2000 trong đại giới Làng Mai. Người Việt đàn Năm 2000 với bài kệ truyền đăng: Nam, quốc tịch Việt Nam, Chân Pháp lòng kia hằng tín mộ. Niệm tập sự xuất gia năm 2005, lành sưởi ấm chốn quê hương. Lắng thọ giới Sa Di ngày 07 nghe mầu nhiệm chim oanh hót. Diện tháng 08 năm 2005 tại chùa Từ Hiếu, mục xưa nay lộ tỏ tường. Là đệ tử thứ pháp danh Tâm Nguyên Huệ, pháp tự 26 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Chân Pháp Nhiệm. Thầy thuộc gia Niệm thuộc thế hệ thứ 43 của tông đình

xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 Liễu Quán. tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Pháp Ninh (tên gọi) Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 280 của Sư Một vị xuất gia nam của Ông Làng Mai. Thầy Pháp Nhiệm Làng Mai. Người Việt thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Nam, quốc tịch Việt Nam, và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. sinh năm 1982, tập sự Pháp Nhuận (tên gọi) xuất gia năm 2004 (22 Một vị giáo thọ xuất gia tuổi), thọ giới Sa Di ngày 1 tháng 2 nam tu học theo pháp năm 2005 (23 tuổi) tại Chùa Hoằng môn Làng Mai. Người Pháp, pháp danh Tâm Đồng Chiếu, Việt Nam, xuất gia năm pháp tự Chân Pháp Ninh. Thọ giới lớn

ngày 5 tháng 1 năm 2008 tại tu viện Pháp Quang (tên gọi) Bát Nhã trong đại giới đàn Thanh Một vị xuất gia nam của Lương Địa. Thầy thuộc gia đình xuất Làng Mai. Người Pháp, gia Cây Vú Sữa. Là đệ tử thứ 217 của quốc tịch Pháp, sinh năm Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Ninh 1968, tập sự xuất gia năm thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế 2003 (35 tuổi), thọ giới và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Sa Di ngày 7 tháng 7 năm 2003 (35 Pháp Phong (tên gọi) Một vị xuất gia tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, nam của Làng Mai. Người Việt Nam, pháp danh Sunlight of the Heart, pháp quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1991, tự Chân Pháp Quang. Sư chú thuộc gia tập sự xuất gia năm 2005 (14 tuổi), đình xuất gia Cây Vô Ưu, cũng thuộc thọ giới Sa Di ngày 10 tháng 5 năm gia đình xuất gia cây Đu Đủ, thọ lại 2006 (15 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, giới Sa Di ngày 11 tháng 2 năm 2007. Là đệ tử thứ 180 và 389 của Sư Ông pháp danh Tâm Đồng Khai, pháp tự Làng Mai. Sư chú Pháp Quang thuộc Chân Pháp Phong. Sư chú thuộc gia thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế đình xuất gia Cây Hải Đường. Là đệ hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. tử thứ 385 của Sư Ông Làng Mai. Sư Pháp Sinh (tên gọi) chú Pháp Phong thuộc thế hệ thứ 43 Một vị xuất gia nam của của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Làng Mai. Người Hòa phái Liễu Quán. Lan, quốc tịch Hòa Lan. Pháp Quán (tên gọi) Thọ giới Sa Di ngày 30 Một vị xuất gia nam của tháng 8 năm 2004 tại chùa Làng Mai. Người Việt Pháp Vân – Làng Mai, pháp tự Chân Nam, quốc tịch Việt Nam, Pháp Sinh. Sư Chú thuộc gia đình xuất sinh năm 1978, tập sự gia Cây Olive. Là đệ tử thứ 206 của Sư xuất gia năm 2002 (24 Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Sinh tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 2 thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế năm 2003 (25 tuổi) tại chùa Pháp Vân và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. – Làng Mai, pháp danh Tâm Hiền, Pháp Siêu (tên gọi) pháp tự Chân Pháp Quán. Thầy thuộc Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Người Việt gia đình xuất gia Cây Hồ Đào. Thọ Nam, quốc tịch Mỹ, sinh giới lớn ngày 14 tháng 1 năm 2006 năm 1985, tập sự xuất gia trong đại giới đàn Cổ Pháp. Là đệ tử năm 2006 (21 tuổi), thọ thứ 175 của Sư ông Làng Mai. Thầy giới Sa Di ngày 11 tháng 2 năm 2007 Pháp Quán thuộc thế hệ thứ 43 của (22 tuổi) tại Chùa Cam Lộ - Làng Mai, tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái pháp danh Tâm Quảng Minh, pháp tự Liễu Quán. Chân Pháp Siêu. Sư chú thuộc gia đình xuất gia Cây Đu Đủ. Là đệ tử thứ 396

của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm Siêu thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm 2006 (28 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, Tế và thế hệ thứ 9 của phái

pháp danh Tâm Viên Quang, pháp tự Liễu Quán. Chân Pháp Sung. Sư chú thuộc gia Pháp sống (thuật ngữ) Giáo Pháp đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Là đệ được hiến tặng không phải qua các tử thứ 320 của Sư Ông Làng Mai. Sư bài thuyết giảng mà qua cách sống của chú Pháp Sung thuộc thế hệ thứ 43 của người thực tập. Đi, đứng, nằm, ngồi, tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái và hành xử trong chánh niệm và với Liễu Quán. lòng từ bi đều là những biểu lộ của Pháp Sỹ (tên gọi) Một vị pháp sống, còn gọi là thân giáo. Tiếng xuất gia nam của Làng Anh là The living dharma. Mai. Người Việt Nam, Pháp Sơn (tên gọi) quốc tịch Việt Nam, sinh Một vị giáo thọ xuất gia năm 1977, tập sự xuất gia nam của Làng Mai. Người năm 2002 (25 tuổi), thọ Tây Ban Nha, quốc tịch giới Sa Di ngày 8 tháng 2 năm 2003 Thụy Sĩ, sinh năm 1964, (26 tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng tập sự xuất gia năm 1996 Mai, pháp danh Tâm Quảng Kim, (32 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng pháp tự Chân Pháp Sỹ. Thầy thuộc gia 2 năm 1997 (33 tuổi) tại chùa Pháp đình xuất gia Cây Hồ Đào. Thọ giới Vân – Làng Mai, pháp danh Tâm Nhất lớn ngày 14 tháng 1 năm 2006 trong Hướng, pháp tự Chân Pháp Sơn. Thầy đại giới đàn Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 173 thuộc gia đình xuất gia Cây Tùng. Thọ của Sư ông Làng Mai. Thầy Pháp Sỹ giới lớn ngày 3 tháng 12 năm 1998 thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế trong đại giới đàn Tăng Hội. Nhận và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. truyền đăng năm 2003 trong đại giới Pháp Tại (tên gọi) đàn Đã Về Đã Tới với bài kệ truyền Một vị xuất gia nam của đăng: Một hướng trông về đỉnh Pháp Làng Mai. Người Việt Sơn. Năm mây thoáng hiện bóng ưu Nam, quốc tịch Việt Nam, đàm. Bình minh cười nhẹ trên hoa sinh năm 1985, tập sự nắng. Chiếu rạng gần xa cảnh nước xuất gia năm 2005 (20 non. Là đệ tử thứ 47 của Sư Ông Làng tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 Mai. Thầy Pháp Sơn thuộc thế hệ thứ năm 2005 (20 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 pháp danh Tâm Quảng Phú, pháp tự của phái Liễu Quán. Thầy hiện là trụ Chân Pháp Tại. Thầy thuộc gia đình trì chùa Sơn Hạ, thuộc Xóm Thượng. xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới Pháp Sung (tên gọi) Một vị xuất gia lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại nam của Làng Mai. Người Việt Nam, chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1978, Sen Mới. Là đệ tử thứ 284 của Sư Ông tập sự xuất gia năm 2005 (27 tuổi), Làng Mai. Thầy Pháp Tại thuộc thế hệ

thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ đình xuất gia Cây Hồ Đào. Thọ giới 9 của phái Liễu Quán. lớn ngày 14 tháng 1 năm 2006 trong Pháp Tạng (tên gọi) Một đại giới đàn Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 171 vị xuất gia nam của Làng của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Mai. Người Mỹ. Thọ giới Tâm thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Sa Di ngày 31 tháng 12 Tế và thế hệ thứ 9 của phái năm 1992 tại chùa Pháp Liễu Quán. Vân – Làng Mai, pháp tự Pháp Tầm (tên gọi) Một vị xuất gia Chân Pháp Tạng. Thầy thuộc gia đình nam của Làng Mai. Người Việt Nam, xuất gia Con Khỉ. Là đệ tử thứ 15 của quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1974, Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Tạng thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế tập sự xuất gia năm 2005 (31 tuổi), và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. thọ giới Sa Di ngày 10 tháng 5 năm Pháp Tánh (tên gọi) 2006 (32 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, Một vị xuất gia nam của pháp danh Tâm Đồng Đô, pháp tự Làng Mai. Người Việt Chân Pháp Tầm. Sư chú thuộc gia Nam, quốc tịch Việt Nam, đình xuất gia Cây Hải Đường. Là đệ sinh năm

1980, tập sự tử thứ 361 của Sư Ông Làng Mai. Sư xuất gia năm 2005 (25 chú Pháp Tầm thuộc thế hệ thứ 43 của tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái năm 2005 (25 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Liễu Quán. pháp danh Tâm Minh Trung, pháp tự Pháp Tân (tên gọi) Chân Pháp Tánh. Thầy thuộc gia đình Một vị xuất gia nam của xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới Làng Mai. Người Việt lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại Nam, quốc tịch Việt Nam, chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa sinh năm 1982, tập sự Sen Mới. Là đệ tử thứ 259 của Sư Ông xuất gia năm 2005 (23 Làng Mai. Thầy Pháp Tánh thuộc thế tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 8 hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. năm 2005 (23 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Pháp Tâm (tên gọi) pháp danh Tâm Tịnh Tiến, pháp tự Một vị xuất gia nam của Chân Pháp Tân. Thầy thuộc gia đình Làng Mai. Người Việt xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới Nam, quốc tịch Mỹ, sinh lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại năm 1976, tập sự xuất gia Làng Mai trong đại giới đàn Mùa Sen năm 2002 (26 tuổi), thọ Mới. Là đệ tử thứ 267 của Sư Ông giới Sa Di ngày 8 tháng 2 năm 2003 Làng Mai. Thầy Pháp Tân thuộc thế (27 tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Mai, pháp danh Tâm Thiện Đức, pháp thứ 9 của phái Liễu Quán. tự Chân Pháp Tâm. Thầy thuộc gia

Pháp Tập (tên gọi) tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 Một vị xuất gia nam của năm 2005 (18 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Làng Mai. Người Pháp, pháp danh Tâm Thiện Huân, pháp tự quốc tịch Pháp, sinh năm Chân Pháp Thạch. Thầy thuộc gia đình 1946, tập sự xuất gia năm xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới 2003 (57 tuổi), thọ giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại Sa Di ngày 7 tháng 7 năm 2003 (57 chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, Sen Mới. Là đệ tử thứ 287 của Sư Ông pháp danh Vision Profond du Coeur, Làng Mai. Thầy Pháp Thạch thuộc thế pháp tự Chân Pháp Tập. Thầy thuộc hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ gia đình xuất gia Cây Vô Ưu. Thọ thứ 9 của phái Liễu Quán. giới lớn ngày 18 tháng 12 năm 2006 Pháp Thanh (tên gọi) trong đại giới đàn Văn Lang. Là đệ tử Một vị xuất gia nam của thứ 180 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Làng Mai. Người Đức, Pháp Tập thuộc thế hệ thứ 43 của tông quốc tịch Đức, sinh năm Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu 1970, tập sự xuất gia năm Quán. 2002 (32 tuổi), thọ giới Pháp Thái (tên gọi) Sa Di ngày 8 tháng 2 năm 2003 (33 Một vị xuất gia nam của tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng Mai, Làng Mai. Người Việt pháp danh Compasionate Awakening Nam, quốc tịch Việt Nam, Of The Heart, pháp tự Chân Pháp sinh năm 1975, tập sự Thanh. Thầy thuộc gia đình xuất gia xuất gia năm 2005 (30 Cây Hồ Đào. Thọ giới lớn ngày 14 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 tháng 1 năm 2006 trong đại giới đàn năm 2006 (31 tuổi) tại Tu viện Bát Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 166 của Sư Ông Nhã, pháp danh Tâm Chúc Lạc, pháp Làng Mai. Thầy Pháp Thanh thuộc thế tự Chân Pháp Thái. Thầy thuộc gia hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ thứ 9 của phái Liễu Quán. giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 Pháp Thành (tên gọi) tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Một vị giáo thọ xuất gia Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 316 của Sư nam của Làng Mai. Người Ông Làng Mai. Thầy Pháp Thái thuộc Việt Nam, quốc tịch Hòa thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Lan, tập sự xuất gia năm hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. 1993, thọ giới Sa Di ngày Pháp Thạch (tên gọi) 11

tháng 12 năm 1993 tại chùa Cam Một vị xuất gia nam của Lộ – Làng Mai, pháp danh Tâm Minh Làng Mai. Người Việt Thịnh, pháp tự Chân Pháp Thành. Nam, quốc tịch Việt Nam, Thầy thuộc gia đình xuất gia Con Cá. sinh năm 1987, tập sự Thọ giới lớn năm 1996 trong đại giới xuất gia năm 2005 (18 đàn Nến Ngọc. Nhận truyền đăng năm

2000 trong đại giới đàn Năm 2000 với Pháp Thân (tên gọi) bài kệ truyền đăng: Chân tâm ngời Một vị xuất gia nam của sáng kho châu báu. Pháp Thành xây Làng Mai. Người Pháp. dựng cảnh nghiêm trang. Đã tan thọ giới Sa Di ngày 7 sương tuyết mùa đông giá. Nắng ấm tháng 2 năm 2002 tại chùa về đây vẹn ước nguyền. Là đệ tử thứ Từ Nghiêm – Làng Mai, 16 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp pháp tự Chân Pháp Thân. Thầy thuộc Thành thuộc thế hệ thứ 43 của tông gia đình xuất gia Cây Thốt Nốt. Thọ Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái giới lớn ngày 10 tháng 11 năm 2004 Liễu Quán. trong đại giới đàn Đoàn Tụ. Là đệ tử Pháp Thăng (tên gọi) Một vị xuất gia thứ 139 của Sư Ông Làng Mai. Thầy nam của Làng Mai. Người Việt Nam, Pháp Thân thuộc thế hệ thứ 43 của quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1978, tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái tập sự xuất gia năm 2005 (27 tuổi), Liễu Quán. thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 năm Pháp Thân Tạng (địa danh) 2005 (27 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, pháp Sườn núi phía Đông của danh Tâm Thanh Bạch, pháp tự Chân Xóm Thượng. Cứ đến mùa Pháp Thăng. Thầy thuộc gia đình xuất xuân, hàng ngàn bông thủy gia Cây Hướng Dương. Thọ giới lớn tiên lại từ đâu xuất hiện khắp ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại chùa cả sườn núi, như là biểu hiện của pháp Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sen thân màu nhiệm. Vì vậy nên Sư Ông Mới. Là đệ tử thứ 250 của Sư Ông đã đặt tên cho sườn núi ấy là Pháp Làng Mai. Thầy Pháp Thăng thuộc thế Thân Tạng. Xem thêm Hội hoa hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thủy tiên. thứ 9 của phái Liễu Quán. Pháp Thệ (tên gọi) Một Pháp Thâm (tên gọi) vị xuất gia nam của Làng Một vị xuất gia nam của Mai. Người Pháp, quốc Làng Mai. Người Việt tịch Pháp, sinh năm 1988, Nam, quốc tịch Việt Nam, tập sự xuất gia năm 2009 sinh năm 1990, tập sự (21 tuổi), thọ giới Sa Di xuất gia năm 2005 (15 ngày 08 tháng 03 năm 2009 (21 tuổi) tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 tại Chùa Pháp Vân – Làng Mai, pháp năm 2006 (16 tuổi) tại Tu viện Bát danh Determination Solide du Coeur, Nhã, pháp danh Tâm Nhuận Nhiên, pháp tự Chân Pháp Thệ. Sư chú thuộc pháp tự Chân Pháp Thâm. Sư chú gia đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ thuộc gia đình xuất gia Cây Hồng tử thứ 619 của Sư Ông Làng Mai. Sư Giòn. Là đệ tử thứ 356 của Sư Ông chú Pháp Thệ thuộc thế hệ thứ 43 của Làng Mai. Sư chú Pháp Thâm thuộc tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Liễu Quán. hệ thứ 9 của phái Liễu Quán.

Pháp Thi (tên gọi) năm 2005 (16 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Một vị xuất gia nam của pháp danh Tâm Nguyên Lưu, pháp tự Làng Mai. Người Thái Chân Pháp Thiệu. Thầy thuộc gia đình Lan, quốc tịch Thái Lan, xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới sinh năm 1972, tập sự lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại xuất gia năm 2009 (37 chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 Sen Mới. Là đệ tử thứ 293 của Sư Ông năm 2009 (37 tuổi) tại Chùa Pháp Vân Làng Mai. Thầy Pháp Thiệu thuộc thế – Làng

Mai, pháp danh Great River hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Flowing of the Heart, pháp tự Chân thứ 9 của phái Liễu Quán. Pháp Thi. Sư chú thuộc gia đình xuất Pháp Thọ (tên gọi) gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử thứ 595 Một vị xuất gia nam của của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Pháp Làng Mai. Người Việt Thi thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Nam, quốc tịch Việt Nam, Tế và thế hệ thứ 9 của phái sinh năm 1985, tập sự Liễu Quán. xuất gia năm 2005 (20 Pháp Thiên (tên gọi) tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 Một vị xuất gia nam của năm 2006 (21 tuổi) tại Tu viện Bát Làng Mai. Người Việt Nhã, pháp danh Tâm Đồng Quý, pháp Nam, quốc tịch Việt Nam, tự Chân Pháp Thọ. Thầy thuộc gia sinh năm 1980, tập sự đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ xuất gia năm 2005 (25 giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 8 tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn năm 2005 (25 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 334 của Sư pháp danh Tâm Đức Phước, pháp tự Ông Làng Mai. Thầy Pháp Thọ thuộc Chân Pháp Thiên. Thầy thuộc gia đình thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại Pháp thoại (thuật ngữ) Bài giảng về Làng Mai trong đại giới đàn Mùa Sen Phật Pháp, tiếng Anh là Dharma talk. Mới. Là đệ tử thứ 247 của Sư Ông Pháp thoại viễn liên (thuật ngữ) Làng Mai. Thầy Pháp Thiên thuộc thế Bài pháp thoại Thầy Làng Mai nói tại hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Làng và được truyền trực tiếp tới các thứ 9 của phái Liễu Quán. tu viện trực thuộc qua mạng Internet. Pháp Thiệu (tên gọi) Pháp thoại viễn liên thường được thực Một vị xuất gia nam của hiện vào những dịp đặc biệt như bình Làng Mai. Người Việt thơ đêm giao thừa hay những bài pháp Nam, quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1989, tập sự thoại quan trọng. Các lễ truyền giới xuất gia năm 2005 (16 cũng có thể được truyền viễn liên khi tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 cần thiết.

Từ Điển Làng Mai - 281 _____

Pháp Thông (tên gọi) Pháp Thuyên (tên gọi) Một vị xuất gia nam của Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Người Việt Làng Mai. Người Việt Nam, quốc tịch Hoa Kỳ. Nam, quốc tịch Việt Thọ giới Sa Di ngày 12 Nam, sinh năm 1976, tập tháng 5 năm 1998 tại chùa sự xuất gia năm 2005 (29 Pháp Vân – Làng Mai, pháp tự Chân tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 Pháp Thông. Thầy thuộc gia đình xuất năm 2006 (30 tuổi) tại Tu viện Bát gia Cây Trúc. Là đệ tử thứ 64 của Sư Nhã, pháp danh Tâm Nguyên Trí, pháp Ông Làng Mai. Thầy Pháp Thông tự Chân Pháp Thuyên. Thầy thuộc gia thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 Pháp Thuận (tên gọi) tại Làng Mai trong đại giới đàn Mùa Một vị xuất gia nam của Sen Mới. Là đệ tử thứ 311 của Sư Ông Làng Mai. Thọ giới Sa Di Làng Mai. Thầy Pháp Thuyên thuộc ngày 26 tháng 10 năm thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế 1996 tại chùa Từ Nghiêm hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. – Làng Mai, pháp tự Chân Pháp Thủy (tên gọi) Một vị xuất gia nam của Pháp Thuận. Thầy thuộc gia đình xuất Làng Mai. Người Việt gia Cây Khế. Là đệ tử thứ 43 của Sư Nam, quốc tịch Việt Nam, Ông Làng Mai. Thầy Pháp Thuận sinh năm 1984, tập sự thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế xuất gia năm 2005 (21 và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 Pháp Thuật (tên gọi) năm 2005 (21 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Một vị xuất gia nam của pháp danh Tâm Nguyên Thiện, pháp Làng Mai. Người Việt tự Chân

Pháp Thủy. Thầy thuộc gia Nam, quốc tịch Việt Nam, đình xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ sinh năm 1983, tập sự giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 xuất gia năm 2008 (25 tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 272 của Sư năm 2009 (26 tuổi) tại Chùa Từ Hiếu, Ông Làng Mai. Thầy Pháp Thủy thuộc pháp danh Tâm Liên Kiên, pháp tự thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Chân Pháp Thuật. Sư chú thuộc gia hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ tử Pháp Thừa (tên gọi) thứ 588 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Một vị xuất gia nam của Làng Mai. Người Việt Pháp Thuật thuộc thế hệ thứ 43 của Nam, quốc tịch Việt Nam, tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái sinh năm 1983, tập sự Liễu Quán. xuất gia năm 2005 (22

tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 8 Pháp Tín (tên gọi) năm 2005 (22 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Một vị xuất gia nam của pháp danh Tâm Phúc Vinh, pháp tự Làng Mai. Người Hoa Chân Pháp Thừa. Thầy thuộc gia đình Kỳ, quốc tịch Hoa Kỳ, xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới sinh năm 1975, tập sự lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại xuất gia năm 2009 (34 chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng Sen Mới. Là đệ tử thứ 248 của Sư Ông 03 năm 2009 (34 tuổi) tại Chùa Pháp Làng Mai. Thầy Pháp Thừa thuộc thế Vân – Làng Mai, pháp danh Tâm Bi hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Hoa –Compassionate Blossom of the thứ 9 của phái Liễu Quán. Heart, pháp tự Chân Pháp Tín. Sư chú Pháp Thượng (tên gọi) Một vị xuất gia thuộc gia đình xuất gia Cây Sen Vàng. nam của Làng Mai. Người Việt Nam, Là đệ tử thứ 600 của Sư Ông Làng quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1971, Mai. Sư chú Pháp Tín thuộc thế hệ thứ tập sự xuất gia năm 2005 (34 tuổi), thọ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 của phái Liễu Quán. (35 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp Pháp Tịnh (tên gọi) danh Tâm Khánh Đạo, pháp tự Chân Một vị xuất gia nam của Pháp Thượng. Sư chú thuộc gia đình Làng Mai. Người Việt xuất gia Cây Hồng Giòn. Là đệ tử thứ Nam, quốc tịch Việt Nam, 312 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú sinh năm 1973, tập sự Pháp Thượng thuộc thế hệ thứ 43 của xuất gia năm 2003 (30 tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 7 Liễu Quán. năm 2003 (30 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm Pháp Tiên (tên gọi) – Làng Mai, pháp danh Tâm Cảm Một vị xuất gia nam của Ứng, pháp tự Chân Pháp Tịnh. Thầy Làng Mai. Người Việt thuộc gia đình xuất gia Cây Vô Ưu. Nam, quốc tịch Việt Nam, Thọ giới lớn ngày 18 tháng 12 năm sinh năm 1983, tập sự 2006 trong đại giới đàn Văn Lang. Là xuất gia năm 2005 (22 đệ tử thứ 184 của Sư Ông Làng Mai,. Thầy Pháp Tịnh thuộc thế hệ thứ 43 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của năm 2005 (22 tuổi) tại Tu viện Bát phái Liễu Quán. Nhã, pháp danh Tâm Tuệ Nhãn, pháp Pháp Toại (tên gọi) tự Chân Pháp Tiên. Sư chú thuộc gia Một vị xuất gia nam của đình xuất gia Cây Hướng Dương. Là Làng Mai. Người Việt đệ tử thứ 270 của Sư Ông Làng Mai. Nam, quốc tịch Việt Nam, Sư chú Pháp Tiên thuộc thế hệ thứ 43 sinh năm 1975, tập sự của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của xuất gia năm 2004 (29 phái Liễu Quán. tuổi), thọ giới Sa Di ngày 1 tháng 2

năm 2005 (30 tuổi) tại Chùa Hoằng Mới. Là đệ tử thứ 288 của Sư Ông Pháp - Việt Nam, pháp tự Chân Pháp Làng Mai. Thầy Pháp Tồn thuộc thế Toại. Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Vú Sữa. Thọ giới lớn ngày 5 tháng 1 thứ 9 của phái Liễu Quán. năm 2008 tại tu viện Bát Nhã trong đại Pháp Trạch (tên gọi) giới đàn Thanh Lương Địa. Là đệ tử Một vị giáo thọ xuất gia thứ 218 của Sư Ông Làng Mai. Thầy nam của Làng Mai. Người Pháp Toại thuộc thế hệ thứ 43 của tông Việt Nam, quốc tịch Mỹ, Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái sinh năm 1975, tập sự Liễu Quán. xuất gia năm 2000 (25 Pháp Toàn (tên gọi) tuổi), thọ giới Sa Di ngày 12 tháng 02 Một vị xuất gia nam của năm 2001 (26 tuổi) tại chùa Pháp Vân Làng Mai. Người Việt – Làng Mai, pháp danh Tâm Vui Vẻ, Nam, quốc tịch Việt Nam, pháp tự Chân Pháp Trạch. Thầy thuộc sinh năm 1983, tập sự gia đình xuất gia Cây Trà My. Thọ giới xuất gia năm 2002 (19 lớn ngày 09 tháng 02 năm 2004 trong tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 7 đại giới đàn Lâm Tế. Nhận truyền năm 2003 (20 tuổi) tại chùa Đình Quán đăng năm 2008 trong đại giới đàn – Hà Nội, pháp danh Tâm Nguyên Thanh Lương Địa với bài kệ truyền Mẫn, pháp tự Chân Pháp Toàn. Thầy đăng: Hướng thượng Pháp môn đà thuộc gia đình xuất gia Cây Vô Ưu. quyết Trạch. Quê xưa thuận nẻo gió Thọ giới lớn ngày 18 tháng 12 năm xuân về. Trăng đã lên rồi nuôi pháp 2006 trong đại giới đàn Văn Lang. Là lạc. Nhiệm mầu chiếu rạng cả sơn khê. đệ tử thứ 189 của Sư ông Làng Mai. Là đệ tử thứ 117 của Sư Ông Làng Thầy Pháp Toàn thuộc thế hệ thứ 43 Mai. Thầy Pháp Trạch thuộc thế hệ của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ phái Liễu Quán. 9 của phái Liễu Quán. Thầy hiện là trụ Pháp Tồn (tên gọi) trì xóm quý thầy của viện Vô Ưu. Một vị xuất gia nam của Pháp Tri (tên gọi) Một vị Làng Mai. Người Việt xuất gia nam của Làng Nam, quốc tịch Việt Nam, Mai. Người Việt Nam, sinh năm 1987, tập sự quốc tịch Việt Nam, sinh xuất gia năm 2005 (18 năm 1983, tập sự xuất gia tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 8 năm 2005 (22 tuổi), thọ năm 2005 (18 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 pháp danh Tâm Quy Trí, pháp tự Chân (23 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp Pháp Tồn. Thầy thuộc gia đình xuất danh Tâm Khánh Hưng, pháp tự Chân gia Cây Hướng Dương. Thọ giới lớn Pháp Tri. Thầy thuộc gia đình xuất gia ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại chùa Cây Hồng Giòn. Thọ giới lớn ngày 12 Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sen tháng 01 năm 2009 tại Làng Mai trong

đại giới đàn Mùa Sen Mới. Là đệ tử Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Trì thứ 322 của Sư Ông Làng Mai. Thầy thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Pháp Tri thuộc thế hệ thứ 43 của tông và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Pháp Triển (tên gọi) Liễu Quán. Một vị xuất gia nam của Pháp Trí (tên gọi) Một vị Làng Mai. Người Việt giáo thọ xuất gia nam của Nam, quốc tịch Hoa Kỳ, Làng Mai. Người Mỹ, sinh năm 1992, tập sự quốc tịch Mỹ, sinh năm xuất gia năm 2009 (17 1945, tập sự xuất gia năm tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 03 1994 (49 tuổi), thọ giới năm 2009 (17 tuổi) tại Chùa Pháp Vân Sa Di ngày 09 tháng 02 năm 1995 (50 – Làng Mai, pháp danh Tâm Hài Hòa, tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng Mai, pháp tự Chân Pháp Triển. Sư chú thuộc pháp danh Shin Gusho, pháp tự Chân gia đình xuất gia Cây Sen Vàng. Là đệ Pháp Trí. Thầy thuộc gia đình xuất gia tử thứ 633 của Sư Ông Làng Mai. Sư Cây Bưởi. Thọ giới lớn năm 1996

chú Pháp Triển thuộc thế hệ thứ 43 của trong đại giới đàn Nến Ngọc. Nhận tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái truyền đăng năm 2001 trong đại giới Liễu Quán. đàn Kỷ Nguyên Mới với bài kệ truyền Pháp Triệu (tên gọi) đăng: Pháp môn vừa hé, hạnh môn Một vị xuất gia nam của theo. Trí giác lên cao ngọt cánh diều. Làng Mai. Người Việt Người ở trong ta, luôn vững chãi. Mắt Nam, quốc tịch Việt Nam, thần soi thấu vượt cao siêu. Là đệ tử sinh năm 1980, tập sự thứ 31 của Sư Ông Làng Mai. Thầy xuất gia năm 2005 (25 Pháp Trí thuộc thế hệ thứ 43 của tông tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 8 Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái năm 2005 (25 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, Liễu Quán. pháp danh Tâm Nhuận Trung, pháp tự Pháp Trì (tên gọi) Một vị Chân Pháp Triệu. Thầy thuộc gia đình xuất gia nam của Làng xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới Mai. Người Việt Nam, lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại quốc tịch Úc, sinh năm chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa 1968, tập sự xuất gia năm Sen Mới. Là đệ tử thứ 258 của Sư Ông 2003 (35 tuổi), thọ giới Làng Mai. Thầy Pháp Triệu thuộc thế Sa Di ngày 13 tháng 12 năm 2003 (35 hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, thứ 9 của phái Liễu Quán. pháp danh Tâm Tuệ Quang, pháp tự Pháp Trọng (tên gọi) Một vị xuất gia Chân Pháp Trì. Thầy thuộc gia đình nam của Làng Mai. Người Việt Nam, xuất gia Cây Quế. Thọ giới lớn ngày quốc tịch Việt Nam, tập sự xuất gia 18 tháng 12 năm 2006 trong đại giới năm 2005, thọ giới Sa Di ngày 07 đàn Văn Lang. Là đệ tử thứ 198 của tháng 08 năm 2005 tại Tu viện Bát

Từ Điển Làng Mai - 285 _____

Nhã, pháp danh Tâm Quảng Thông, Sen Mới. Là đệ tử thứ 254 của Sư Ông pháp tự Chân Pháp Trọng. Sư chú Làng Mai. Thầy Pháp Trung thuộc thế thuộc gia đình xuất gia Cây Hướng hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Dương. Là đệ tử thứ 278 của Sư Ông thứ 9 của phái Liễu Quán. Làng Mai. Sư chú Pháp Trọng thuộc Pháp Truyền (tên gọi) Một vị xuất thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế gia nam của Làng Mai. Người Việt hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Nam, quốc tịch Hòa Lan. Thọ giới Sa Pháp Trú (tên gọi) Di ngày 25 tháng 4 năm 1994 tại Làng Một vị giáo thọ xuất gia Mai, pháp tự Chân Pháp Truyền. Thọ nam của Làng Mai. Người giới lớn năm 1994 trong đại giới đàn Việt Nam, quốc tịch Đan Hương Tích. Thầy thuộc gia đình xuất Mạch, thọ giới Sa Di ngày gia Con Chim. Là đệ tử thứ 22 của 3 tháng 8 năm 1994 tại Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Truyền Chùa Cam Lộ - Làng Mai, pháp danh thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Tâm Thiện Tâm, pháp tự Chân Pháp và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Trú. Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Pháp Trực (tên gọi) Sồi. Thọ giới lớn ngày 2 tháng 12 năm Một vị xuất gia nam của 1996 trong đại giới đàn Nến Ngọc. Làng Mai. Người Việt Nhận truyền đăng năm 2000 trong đại Nam, quốc tịch Việt Nam, giới đàn Năm 2000 với bài kệ truyền sinh năm 1991, tập sự đăng: Chân Pháp là nơi ta ẩn náu. Trú xuất gia năm 2007 (16 nơi vô trú, trú muôn đời. Thả buông tự tuổi), thọ giới Sa Di ngày 08 tháng 06 tại khung trời mở. Nẻo lại đường qua năm 2008 (17 tuổi) tại Tu viện Bát sẽ thảnh thơi. Là đệ tử thứ 29 của Sư Nhã, pháp tự Chân Pháp Trực. Sư chú Ông Làng Mai. Thầy Pháp Trú thuộc thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đồng. thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Là đệ tử thứ 540 của Sư Ông Làng hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Mai. Sư chú Pháp Trực thuộc thế hệ Pháp Trung (tên gọi) thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ Một vị xuất gia nam của 9 của phái Liễu

Quán. Làng Mai. Người Việt Pháp Tú (tên gọi) Một vị Nam, quốc tịch Việt Nam, xuất gia nam của Làng sinh năm 1978, tập sự Mai. Người Việt Nam, xuất gia năm 2005 (27 quốc tịch Việt Nam, sinh tuổi), thọ giới Sa Di ngày 7 tháng 8 năm 1983, tập sự xuất gia năm 2005 (27 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, năm 2005 (22 tuổi), thọ pháp danh Tâm Nguyện An, pháp tự giới Sa Di ngày 7 tháng 8 năm 2005 Chân Pháp Trung. Thầy thuộc gia đình (22 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, pháp danh xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới Tâm Không Hiến, pháp tự Chân Pháp lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại Tú. Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Hướng Dương. Thọ giới lớn ngày 12

tháng 01 năm 2009 tại chùa Từ Hiếu xuất gia năm 2005 (17 tuổi), thọ giới trong đại giới đàn Mùa Sen Mới. Là đệ Sa Di ngày 7 tháng 8 năm 2005 (17 tử thứ 271của Sư Ông Làng Mai. Thầy tuổi) tại chùa Từ Hiếu, pháp danh Tâm Pháp Tú thuộc thế hệ thứ 43 của tông Học, pháp tự Chân Pháp Túc. Thầy Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái thuộc gia đình xuất gia Cây Hướng Liễu Quán. Dương. Thọ giới lớn ngày 12 tháng 01 Pháp Tụ (tên gọi) Một vị năm 2009 tại Làng Mai trong đại giới xuất gia nam của Làng đàn Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 289 Mai. Người Việt Nam, của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Túc quốc tịch Việt Nam, sinh thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế năm 1980, tập sự xuất gia và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. năm 2003 (23 tuổi), thọ Pháp Tuệ (tên gọi) giới Sa Di ngày 13 tháng 12 năm 2003 Một vị xuất gia nam của (23 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng Làng Mai. Người Mỹ, Mai, pháp danh Tâm Đại Hỷ, pháp tự quốc tịch Mỹ, thọ giới Sa Chân Pháp Tụ. Thầy thuộc gia đình Di ngày 4 tháng 12 năm xuất gia Cây Quế. Thọ giới lớn ngày 1999 tại Chùa Từ Nghiêm 18 tháng 12 năm 2006 trong đại giới - Làng Mai, pháp danh Kind Wisdom đàn Văn Lang. Là đệ tử thứ 201 của of the Heart, pháp tự Chân Pháp Tuệ. Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Tụ Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Anh thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Đào. Thọ giới lớn ngày 9 tháng 1 năm và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. 2003 trong đại giới đàn Đã Về Đã Tới. Pháp Tuấn (tên gọi) Là đệ tử thứ 96 của Sư Ông Làng Mai. Một vị xuất gia nam của Thầy Pháp Tuệ thuộc thế hệ thứ 43 của Làng Mai. Người Việt tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Nam, quốc tịch Việt Nam. Liễu Quán. Thọ giới Sa Di ngày 17 Pháp Tuyên (tên gọi) tháng 11 năm 2004 tại Một vị xuất gia nam của chùa Cam Lộ – Làng Mai, pháp tự Làng Mai. Người Việt Chân Pháp Tuấn. Sư chú thuộc gia Nam, quốc tịch Việt Nam, đình xuất gia Cây Mãng Cầu. Là đệ tử sinh năm 1977, tập sự thứ 213 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú xuất gia năm 2004 (27 Pháp Tuấn thuộc thế hệ thứ 43 của tuổi), thọ giới Sa Di ngày 30 tháng 8 tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái năm 2004 (27 tuổi) tại chùa Pháp Vân Liễu Quán. – Làng Mai, pháp danh Tâm Chánh Pháp Túc (tên gọi) Dũng, pháp tự Chân Pháp Tuyên. Thầy Một vị xuất gia nam của thuộc gia đình xuất gia Cây Olive. Thọ Làng Mai. Người Việt giới lớn ngày 5 tháng 1 năm 2008 tại Nam, quốc tịch Việt Nam, Làng Mai trong đại giới đàn Thanh sinh năm 1988, tập sự Lương Địa. Là đệ tử thứ 207 của Sư

Ông Làng Mai. Thầy Pháp Tuyên đình xuất gia Cây Thốt Nốt. Thọ giới thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế lớn ngày 10 tháng 11 năm 2004 trong và thế hệ thứ 9 của phái Liễu

Quán. đại giới đàn Đoàn Tụ. Là đệ tử thứ 141 Pháp Tư (tên gọi) Một vị của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp Tự xuất gia nam của Làng thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Mai. Người Việt Nam, và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. quốc tịch Việt Nam, sinh Pháp Tường (tên gọi) năm 1983, tập sự xuất gia Một vị xuất gia nam của năm 2005 (22 tuổi), thọ Làng Mai. Người Việt giới Sa Di ngày 7 tháng 8 năm 2005 Nam, quốc tịch Việt Nam, (22 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp sinh năm 1986, tập sự danh Tâm Phúc Nguyên, pháp tự Chân xuất gia năm 2005 (19 Pháp Tư. Sư chú thuộc gia đình xuất tuổi), thọ giới Sa Di ngày 8 tháng 1 gia Cây Hướng Dương. Là đệ tử thứ năm 2006 (20 tuổi) tại Tu viện Bát 269 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú Nhã, pháp danh Tâm Khánh Hỷ, pháp Pháp Tư thuộc thế hệ thứ 43 của tông tự Chân Pháp Tường. Thầy thuộc gia Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ Liễu Quán. giới lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 Pháp Từ (tên gọi) tại chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Một vị giáo thọ xuất gia Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 340 của Sư nam. Người Việt Nam, Ông Làng Mai. Thầy Pháp Tường xuất gia năm 1998 tại Việt thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Nam.Được Thầy Làng và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Mai truyền đăng năm Pháp Uyển (tên gọi) 2006 trong đại giới đàn Cổ Pháp với Một vị xuất gia nam của bài kệ truyền đăng: Tay nâng Pháp lớn Làng Mai. Người Việt hành trì. Công phu Từ quán phát huy Nam, quốc tịch Mỹ, sinh vẹn toàn. Thoại đầu phá vỡ từng trang. năm 1973, tập sự xuất gia Hiểu thương chắp cánh rẽ đường năm 2002 (29 tuổi), thọ trăng sao. giới Sa Di ngày 26 tháng 5 năm 2002 Pháp Tự (tên gọi) Một vị (29 tuổi) tại chùa Từ Nghiêm – Làng xuất gia nam của Làng Mai, pháp danh Tâm Hùng, pháp tự Mai. Người Pháp, quốc Chân Pháp Uyển. Thầy thuộc gia đình tịch Pháp, sinh năm 1980, xuất gia Cây Xoan. Thọ giới lớn ngày tập sự xuất gia năm 2001 14 tháng 1 năm 2006 trong đại giới (21 tuổi), thọ giới Sa Di đàn Cổ Pháp. Là đệ tử thứ 157 của Sư ngày 7 tháng 2 năm 2002 (22 tuổi) tại Ông Làng Mai,. Thầy Pháp Uyển chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, pháp thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế danh Fraicheur Spontanée du Coeur, và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. pháp tự Chân Pháp Tự. Thầy thuộc gia

Pháp Ứng (tên gọi) Mai. Địa chỉ: Le Pey 24240, Thenac, Một vị giáo thọ xuất gia France, do thầy Chân Pháp Đôn làm nam của Làng Mai. Người xử lý thường vụ. Việt Nam, quốc tịch Hòa Pháp Vị (tên gọi) Một vị Lan, sinh năm 1969, tập xuất gia nam của Làng sự xuất gia năm 1993 (24 Mai. Người Đức, thọ giới tuổi), thọ giới Sa Di ngày 11 tháng 12 Sa Di ngày 4 tháng 12 năm 1993 (24 tuổi) tại chùa Cam Lộ năm 1999 tại Chùa Từ – Làng Mai, pháp danh Tâm Minh Nghiêm - Làng Mai, pháp Tâm, pháp tự Chân Pháp Ứng. Thầy danh Sacred Virtue of the Heart, pháp thuộc gia đình xuất gia Con Cá. Thọ tự Chân Pháp Vị. Thầy thuộc gia đình giới lớn năm 1996 trong đại giới đàn xuất gia Cây Anh Đào. Thọ giới lớn Nến Ngọc. Nhận truyền đăng năm ngày 9 tháng 1 năm 2003 trong đại 1998 trong đại giới đàn Tăng Hội với giới đàn Đã Về Đã Tới. Là đệ tử thứ bài kệ truyền đăng: Pháp bảo trao 100 của Sư Ông Làng Mai. Thầy Pháp truyền trong nhật dụng. Ứng hợp căn Vị thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm cơ hãy độ người. Sáng lại mây mù tan Tế và thế hệ thứ 9 của phái sạch hết. Ánh hồng bừng chiếu khắp Liễu Quán. muôn nơi. Là đệ tử thứ 19 của Sư Ông Pháp Viên (tên gọi) Làng Mai. Thầy Pháp Ứng

thuộc thế Một vị xuất gia nam của hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Làng Mai. Người Việt thứ 9 của phái Liễu Quán. Nam, quốc tịch Mỹ. Thọ Pháp Vân (cơ sở) 1. Ngôi chánh điện giới Sa Di ngày 9 tháng 8 thiết lập trong khuôn viên trường năm 1998 tại Chùa Cam Thanh Niên Phụng Sự Xã Hội tại Phú Lộ - Làng Mai, pháp tự Chân Pháp Thọ Hòa, Gia Định. Ban đầu gọi là Viên. Thầy thuộc gia đình xuất gia chùa Lá, do Thầy Làng Mai thiết kế. Cây Phong. Là đệ tử thứ 67 của Sư Dòng Tiếp Hiện được khai sinh ở đây Ông Làng Mai. Thầy Pháp Viên thuộc với buổi thọ giới Tiếp Hiện của sáu thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế giới tử đầu tiên: Đỗ Văn Khôn, Bùi hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Văn Thanh, Nguyễn Văn Phúc, Phan Pháp Vinh (tên gọi) Thị Mai, Cao Ngọc Phượng và Phạm Một vị giáo thọ xuất gia Thúy Uyên. Tại chùa vẫn còn bức nam của Làng Mai. tường kỷ niệm liệt sĩ Nhất Chi Mai Người Việt Nam, quốc (Phan Thị Mai) tự thiêu cho hòa bình tịch Việt Nam, sinh năm và bia mộ của những tác viên phụng sự 1958, tập sự xuất gia năm xã hội đã hy sinh trong khi làm công 2000 (42 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 12 tác xã hội. Hiện chùa được thượng tọa tháng 02 năm 2001 (43 tuổi) tại chùa Phước Trí chăm sóc với tư cách trụ trì. Pháp Vân – Làng Mai, pháp danh Tâm 2. Một chùa thuộc Xóm Thượng, Làng Hữu, pháp tự Chân Pháp Vinh. Thầy

thuộc gia đình xuất gia Cây Trà My. tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Thọ giới lớn ngày 09 tháng 02 năm Liễu Quán. 2004 trong đại giới đàn Lâm Tế. Nhận Pháp Vũ (tên gọi) Một vị truyền đăng năm 2008 trong đại giới xuất gia nam của Làng đàn Thanh Lương Địa với bài kệ Mai. Người Mỹ, quốc tịch truyền đăng: Pháp môn rực ánh quang Mỹ, sinh năm 1960, tập Vinh. Bàn tay hải ấn nở thành đóa sen. sự xuất gia năm 2003 (43 Trăng rằm tịnh chiếu an nhiên. Buồm tuổi), thọ giới Sa Di ngày căng gió thuận cho thuyền đến nơi. Là 13 tháng 12 năm 2003 (44 tuổi) tại đệ tử thứ 115 của Sư Ông Làng Mai. chùa Từ Nghiêm – Làng Mai, pháp Thầy Pháp Vinh thuộc thế hệ thứ 43 danh Tâm Bảo Trú, pháp tự Chân Pháp của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của Vũ. Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây phái Liễu Quán. Quế. Thọ giới lớn ngày 18 tháng 12 Pháp Vĩnh (tên gọi) năm 2006 trong đại giới đàn Văn Lang. Một vị xuất gia nam của Là đệ tử thứ 197 của Sư Ông Làng Làng Mai. Người Việt Mai. Thầy Pháp Vũ thuộc thế hệ thứ Nam, quốc tịch Việt Nam, 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 sinh năm 1984, tập sự của phái Liễu Quán. xuất gia năm 2005 (21 Pháp Vượng (tên gọi) Một vị xuất gia tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 nam của Làng Mai. Người Việt Nam, năm 2005 (21 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, quốc tịch Việt Nam, sinh năm 1984, pháp danh Tâm Nhật Thành, pháp tự tập sự xuất gia năm 2005 (21 tuổi), thọ Chân Pháp Vĩnh. Thầy thuộc gia đình giới Sa Di ngày 07 tháng 08 năm 2005 xuất gia Cây Hướng Dương. Thọ giới (21 tuổi) tại chùa Từ Hiếu, pháp danh lớn ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại Tâm Thành Thật, pháp tự Chân Pháp chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Vượng. Thầy thuộc gia đình xuất gia Sen Mới. Là đệ tử thứ 276 của Sư Ông Cây Hướng Dương. Thọ giới lớn ngày Làng Mai. Thầy Pháp Vĩnh thuộc thế 12 tháng 01 năm 2009 tại chùa Từ hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sen Mới. thứ 9 của phái Liễu Quán. Là đệ tử thứ 277 của Sư Ông Làng Pháp Võng (tên gọi) Một vị xuất gia Mai. Thầy Pháp Vượng thuộc thế hệ nam của Làng Mai. Người Việt Nam, thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ quốc tịch

Việt Nam, tập sự xuất gia 9 của phái Liễu Quán. năm 2005, thọ giới Sa Di ngày 7 tháng Pháp Xa (tên gọi) Một vị 8 năm 2005 tại Tu viện Bát Nhã, pháp xuất gia nam của Làng danh Tâm Viên Huy, pháp tự Chân Mai. Người Việt Nam, Pháp Võng. Sư chú thuộc gia đình quốc tịch Việt Nam, sinh xuất gia Cây Hướng Dương. Là đệ tử năm 1992, tập sự xuất gia thứ 251 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú năm 2005 (13 tuổi), thọ Pháp Võng thuộc thế hệ thứ 43 của giới Sa Di ngày 07 tháng 08 năm 2005

(13 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp Pháp Xứ (tên gọi) Một vị danh Tâm Tăng Nhãn, pháp tự Chân xuất gia nam của Làng Pháp Xa. Sư chú thuộc gia đình xuất Mai. Người Việt Nam, gia Cây Hướng Dương. Là đệ tử thứ quốc tịch Việt Nam, sinh 309 của Sư Ông Làng Mai. Sư chú năm 1986, tập sự xuất gia Pháp Xa thuộc thế hệ thứ 43 của tông năm 2005 (19 tuổi), thọ Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái giới Sa Di ngày 8 tháng 1 năm 2006 Liễu Quán. (20 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp Pháp Xả (tên gọi) Một vị danh Tâm Khánh Quang, pháp tự xuất gia nam của Làng Chân Pháp Xứ. Thầy thuộc gia đình Mai. Người Hà Lan, quốc xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ giới lớn tịch Hà Lan, sinh năm ngày 12 tháng 01 năm 2009 tại chùa 1974, tập sự xuất gia năm Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa Sen 2002 (27 tuổi), thọ giới Mới. Là đệ tử thứ 342 của Sư Ông Sa Di ngày 8 tháng 2 năm 2003 (28 Làng Mai. Pháp Xứ thuộc thế hệ thứ tuổi) tại chùa Pháp Vân – Làng Mai, 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 pháp danh Supportive Protection of của phái Liễu Quán. the Heart, pháp tự Chân Pháp Xả. Pháp Xương (tên gọi) Thầy thuộc gia đình xuất gia Cây Hồ Một vị xuất gia nam của Đào. Thọ giới lớn ngày 14 tháng 1 Làng Mai. Người Việt năm 2006 trong đại giới đàn Cổ Pháp. Nam, quốc tịch Việt Nam, Là đệ tử thứ 170 của Sư ông Làng sinh năm 1977, tập sự Mai. Thầy Pháp Xả thuộc thế hệ thứ xuất gia năm 2005 (28 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 tuổi), thọ giới Sa Di ngày 07 tháng 08 của phái Liễu Quán. năm 2005 (28 tuổi) tại Tu viện Bát Pháp Xúc (tên gọi) Nhã, pháp danh Tâm Nhuận Đạt, pháp Một vị xuất gia nam của tự Chân Pháp Xương. Sư chú thuộc Làng Mai. Người Áo, gia đình xuất gia Cây Hướng Dương. quốc tịch Áo, sinh năm Là đệ tử thứ 253 của Sư Ông Làng 1985, tập sự xuất gia năm Mai. Sư chú Pháp Xương thuộc thế hệ 2008 (23 tuổi), thọ giới thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ Sa Di ngày 20 tháng 09 năm 2008 (23 9 của phái Liễu Quán. tuổi) tại Chùa Pháp Vân – Làng Mai, Pháp Ý (tên gọi) Một vị pháp danh Deepening Practice of the giáo thọ xuất gia nam Heart, pháp tự Chân Pháp Xúc. Sư chú của Làng Mai. Người Ý, thuộc gia đình xuất gia Cây Sen Trắng. quốc tịch Ý, sinh năm Là đệ tử thứ 566 của Sư Ông Làng 1939, tập sự xuất gia năm Mai. Sư chú Pháp Xúc thuộc thế hệ 1992 (53 tuổi), thọ giới thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ Sa Di năm 1994 (55 tuổi) tại Ấn Độ, 9 của phái Liễu Quán. pháp danh Tenzin Chojor. Tới Làng

Mai năm 1999, được Thầy Làng Mai Sen Mới. Là đệ tử thứ 401 của Sư Ông cho pháp tự Chân Pháp Ý. Thọ giới Làng Mai. Sư cô Phẩm Nghiêm thuộc lớn ngày 8 tháng 12 năm 2000 trong thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế đại giới đàn Năm 2000. Được Thầy hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Làng Mai truyền đăng năm 2006 trong Phật Đường (điện

đường, đại giới đàn Văn Lang với bài kệ cơ sở) 1. Một thiền đường truyền đăng: Pháp hoa nở cánh siêu thuộc Chùa Từ Nghiêm, trần. Tinh chuyên thủ Ý cao thâm tìm Xóm Mới. 2. Tên một cư xá dành cho về. Xa rồi bến hoặc bờ mê. Thênh các sư cô tại Xóm Mới, gồm Phật thang phương ngoại tình quê thỏa Đường trên lầu và Phật Đường lòng. dưới lầu. Phát Nghiêm (tên gọi) Phật Giáo Việt Nam (tạp Một vị xuất gia nữ của Làng chí) Tạp chí do Thầy Làng Mai, người Việt Nam, quốc Mai làm chủ bút, hòa thượng tịch Việt Nam, sinh năm Huệ Quang làm chủ nhiệm, 1988, tập sự xuất gia năm cơ quan ngôn luận chính 2006 (18 tuổi), thọ giới Sa thức của Tổng Hội Phật Giáo Việt Di Ni ngày 10 tháng 05 năm 2006 (18 Nam, số đầu tiên ra ngày 15 tháng 08 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp danh năm 1956 (in hai lần) và số cuối cùng Tâm Liễu, pháp tự Chân Phát Nghiêm. (số 28) in vào tháng 04 năm 1959. Các Sư cô thuộc gia đình xuất gia Cây Hải bút hiệu của Thầy trong tạp chí này là Đường. Thọ giới Thức xoa ma na năm Dã Thảo, Hoàng Hoa, Thạc Đức, Tuệ 2009 tại Làng Mai trong đại giới đàn Uyển, Tâm Quán, Thiều Chi và Mùa Sen Mới. Là đệ tử thứ 379 của Sư Nhất Hạnh. Ông Làng Mai. Sư cô Phát Nghiêm Phật Mã Đường (điện đường) thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Một thiền đường thuộc đạo tràng và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Thanh Sơn, tu viện Rừng Phong. Phẩm Nghiêm (tên gọi) Phép lạ (thuật ngữ) Phép thần thông. Một vị xuất gia nữ của Tổ Lâm Tế dạy rằng bước chân trên Làng Mai. Người Việt mặt đất cũng là thực hiện phép lạ (địa Nam, quốc tịch Việt Nam, hành thần thông). Nếu có chánh niệm, sinh năm 1980, tập sự ta sẽ thấy bao nhiêu phép lạ đang xảy xuất gia năm 2006 (26 ra trong đời sống hàng ngày của ta. Sự tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 3 tháng 3 kiện ta đang thở và đang còn sống đã năm 2007 (27 tuổi) tại Tu viện Bát là một phép lạ. Mở mắt thấy trời xanh, Nhã, pháp danh Tâm Tịnh Bình, pháp mây trắng cũng là một phép lạ. Có tự Chân Phẩm Nghiêm. Sư cô thuộc Niệm, Định và Tuệ, sáu thức của ta có gia đình xuất gia Cây Trầm Hương. thể tạo ra phép lạ trong từng giây từng Thọ giới Thức xoa ma na năm 2009 tại phút: Tịnh độ và Nội viện Đâu Suất chùa Từ Hiếu trong đại giới đàn Mùa đều có thể có mặt. Bản in tiếng Pháp

của sách Ý Thức Em Mặt Trời Tỏ Rạng Nhã, pháp tự Chân Phong Nghiêm. Sư có nhan đề là Phép Lạ Là Đi Trên Mặt cô thuộc gia đình xuất gia Cây Ngô Đất (Le miracle, c’est de marcher Đồng. Là đệ tử thứ 524 của Sư Ông sur Terre). Làng Mai. Sư cô Phong Nghiêm thuộc Phép Lạ Của Sự Tỉnh thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Thức (sách) Một cuốn sách hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. của Thầy Làng Mai do nhà Phòng hộ (thuật ngữ) Bảo hộ, giữ gìn, xuất bản Lá Bối Paris ấn quan phòng. Sự thực tập chánh niệm hành lần đầu năm 1976, nhà để biết được những gì xảy ra trong xuất bản Lá Bối Hoa Kỳ tái bản lần lúc sáu căn tiếp xúc với sáu trần, mục thứ 10 năm 1991. Được dịch sang đích là để bảo hộ tự do của mình, để nhiều thứ tiếng và xuất bản ở nhiều mình đừng bị ảnh hưởng của những nước trên thế giới. Bản dịch tiếng Anh đối tượng ấy, hoặc bị lôi kéo theo, dưới tựa đề The Miracle Of Mindfulness hoặc sinh tâm chán ghét. ‘Khi sáu xuất bản lần đầu tại Anh năm 1994 do căn tiếp xúc sáu trần, đem ý thức tinh nhà in Rider; tiếng Pháp tựa đề Le chuyên phòng hộ’ - (Bài tụng Phòng Miracle de la Pleine Conscience. Sách Hộ Chuyển Hóa). này cũng đã được các tổ chức Phòng Hộ Chuyển

Hóa (bài tụng) Fellowship of Reconciliation ở Hoa Một bài tụng được sử dụng trong các Kỳ và Pax Christi ở Anh Quốc xuất công phu sáng hoặc chiều tại các thiền bản để làm sách tu tập cho hội viên. viện, có thể dùng cho cả hai phái Thiền Sách này được Beacon Press ở Boston tông và Tịnh Độ tông. Có trong sách chính thức xuất bản từ trên 30 năm Nhật Tụng Thiền Môn năm 2000 và nay, và vẫn tiếp tục tái bản cho đến Nghi Thức Tụng Niệm Đại Toàn. bây giờ chưa bao giờ ngừng lại. Phổ Cáo Quốc Dân (văn kiện) Bản thông bạch của Làng Mai về Ba Đại Trai Đàn Chẩn Tế được tổ chức tại 3 miền đất nước, trọng tâm của chuyến về thăm quê hương và hoằng hóa của Phép lạ là đi trên mặt đất (thuật ngữ) Sư Ông và tăng thân Làng Mai mùa Xem Phép lạ. xuân năm 2007. Dưới đây là toàn văn Phong Nghiêm (tên gọi) bản Phổ Cáo. Một vị xuất gia nữ của "Phổ Cáo Quốc Dân Và Đồng Bào Làng Mai. Người Việt Phật Tử Nam, quốc tịch Việt Nam, Về các Đại Trai Đàn Chẩn Tế Giải sinh năm 1978, tập sự Oan xuất gia năm 2007 (29 Cầu nguyện và giải trừ oan khổ cho tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 08 tháng đồng bào nạn nhân chiến cuộc 06 năm 2008 (30 tuổi) tại Tu viện Bát Thủy Lục Giải Oan Bình Đẳng Cứu Bạt Trai Đàn

dù đã qua đời hay vẫn còn có mặt, dù Hội Cát Tường vừa mở đó là người cộng sản hay người chống Dòng Cam Lộ đã tuôn cộng, dù đó là nạn nhân của bên này Cô hồn phất tử khắp mười phương hay của bên kia. Nương vào pháp lực lên đường siêu Quý đồng bào và liệt vị Phật tử chắc sinh cũng thấy như chúng tôi rằng muốn Lời kinh tiếng pháp uy linh có một tương lai cho đất nước và quê Giải trừ oan khổ, bất bình tiêu tan. hương, chúng ta phải có khả năng Trong thời gian Phái Đoàn Tăng Thân nắm tay nhau cùng đi trong tình huynh Quốc Tế của Mai Thôn Đạo Tràng về đệ và nghĩa đồng bào. Điều này chỉ thăm viếng và hoằng hóa tại quê nhà có thể thực hiện một khi ta chấp nhận lần thứ hai (từ ngày 19 tháng 2 năm được nhau và tha thứ cho nhau, và vì 2007 đến ngày 9 tháng 5 năm 2007), thế chữa lành thương tích trong lòng chúng tôi Ban Tổ Chức, Ban Kiến Đàn người, nói lên được niềm đau, nỗi khổ cũng như Ban Kinh Sư của các Đại và những oan khuất lâu nay là một Trai Đàn Chẩn Tế Giải Oan, với sự điều thiết yếu. Đại Trai Đàn Chẩn Tế cộng tác của Đạo Tràng Mai Thôn và Giải Oan là để làm công việc ấy. Tại của các bậc Tôn Đức trong nước và Đại Trai Đàn, chúng ta tới với nhau, ở hải ngoại, trong Giáo Hội và ngoài nhìn nhận nhau như anh chị em ruột Giáo Hội, kính xin long trọng phổ cáo thịt một nhà, chúng ta cầu nguyện cho để đồng bào và Phật tử trong nước tất cả những người thân đã từng chết cũng như ngoài nước được rõ là ba đi một cách oan ức, trong rừng sâu, Đại Trai Đàn Chẩn Tế Giải Oan, một ngoài biển cả, trong trại tù, ngoài Côn tại TP.Hồ Chí Minh, một tại Huế và Đảo và dưới những hố chôn tập thể. một tại Hà Nội sẽ được tổ chức để cầu Ta sẽ có dịp khóc cho tất cả các đồng nguyện và giải trừ oan khổ cho tất cả bào và thân nhân xấu số của ta, như những ai đã từng gánh chịu hậu quả Trịnh Công Sơn đã từng khóc qua bản khắc nghiệt của cuộc chiến tranh, dù Tình Ca Của Người Mất Trí: đã qua đời hay còn tại thế. Các Đại "Tôi có người yêu chết trận Pleime Trai Đàn này được mệnh danh là Thủy Tôi có người yêu ở chiến khu Đ Lục Giải Oan Bình Đẳng Cứu Bạt Trai Chết trận Đồng Xoài Đàn. Chúng tôi đã đệ thư thỉnh cầu Chết ngoài Hà Nội các vị Hòa Thượng và Tôn Đức với

Chết vội vàng dọc theo biên giới đức độ cao vời và giới hạnh nghiêm Tôi có người yêu chết trận Chu minh, trong nước và ngoài nước, Phrong chứng minh và hộ niệm cho Trai Đàn. Tôi có người yêu bỏ xác trên sông Chúng tôi tin rằng đức từ bi lòng bao Chết ngoài ruộng đồng dung của liệt vị Hòa Thượng và chư Chết rừng mịt mùng, mình cháy như Tôn Đức sẽ ôm trọn được tất cả những than...” ai đã từng là nạn nhân của cuộc chiến, Trong chiến tranh, đất nước chúng ta

phải gánh chịu 13 triệu tấn bom và Chúng ta sẽ đồng tâm cầu siêu cho tất 72 triệu lít chất độc khai quang. Bao cả, trong tinh thần bao dung và không nhiêu đồng bào đã chết trong cuộc kỳ thị của Đức Thế Tôn. Theo giáo chiến. Bao nhiêu sinh mạng, từ con pháp của Đức Thế Tôn, cũng như theo người cho đến chim muông, cầm thú, nguyên tắc của khoa tâm lý trị liệu, đất đá và cây cỏ, đã bị thương vong, nếu chúng ta cứ dồn nén mãi những hủy hoại hoặc tàn phế vì những bom nỗi khổ niềm đau của chúng ta xuống đạn và chất độc đó. Hiện giờ số lượng vùng vô thức thì chúng ta không có cơ những trái bom và quả đạn chưa nổ hội chữa lành được thương tích trong trong lòng đất vẫn còn trên 300.000 lòng. Vì vậy đưa những niềm đau nỗi quả, và cứ trung bình mỗi tuần lại có khổ này lên vùng ý thức để nhận diện, người dẫm đạp lên để bị thiệt mạng để khóc thương, cầu nguyện và chấp hoặc tàn phế. Số lượng chiến sĩ thương nhận là sự thực tập cần thiết. Đó là sự vong của cả hai miền là một triệu hai thực tập của Đại Trai Đàn Giải Oan, trăm năm mươi ngàn người. được thực hiện trong tình huynh đệ, Số lượng vũ khí lớn lao mà cả hai miền xóa bỏ hận thù, không oán hờn, không đã sử dụng để giết hại lẫn nhau cũng trách móc, không buộc tội, chấp nhận hoàn toàn do ngoại nhân cung cấp. nhau và tha thứ cho nhau. Chính đây Số đồng bào dân sự chết và bị thương là Cam Lộ Tịnh Thủy của đạo Phật ở cả hai miền Nam Bắc là trên bốn nhiệm mầu. triệu. Con số thương vong của đồng Đồng bào ta từ giới lão trượng đến bào ta trong cuộc chiến đã lên tới năm giới trung niên và thiếu niên, ai cũng triệu rưỡi. Không những người nước có tâm yêu nước thương nòi, ai cũng ngoài đã giết chóc, tra tấn, thủ tiêu và ao ước đấu tranh cho nền độc lập, tự ép uổng chúng ta, mà chính chúng ta do, thống nhất và hòa bình cho đất khi bị dồn vào thế chống đối và thù nước; nhưng khi đất nước bị đặt vào hận nhau cũng đã tra tấn, giết chóc, một hoàn cảnh khó xử, nhiều người thủ tiêu và ép uổng lẫn nhau. Chiến trong chúng ta đã phải đối đầu với trường Việt Nam trong cuộc chiến đã nhau và trở nên nạn nhân của một là những chiến trường đẫm máu nhất cuộc đấu tranh khắc nghiệt và lâu dài. từ trước đến nay. Hàng triệu người đã Nhiều người trong chúng ta đã phải trở thành thuyền nhân, gần nửa triệu trải qua những hoàn cảnh cực kỳ bi đồng bào đã bị thiệt mạng trên biển thương, thê thảm, đọa đày, nỗi oan ức cả. Hàng ngàn người đã chết oan ức chưa bao giờ được biết tới. Nay đất dần mòn trong những nơi giam hãm. nước đã được thống nhất, hòa bình đã Đất nước và dân tộc ta đã gánh chịu được tái lập, chúng ta có dịp trở về với biết bao đau thương và oan khổ mà nhau, nắm tay nhau, chấp nhận nhau chưa có cơ hội nói lên được. để cùng cầu nguyện cho nhau, cho Nạn nhân nào của cuộc chiến cũng là những người đã khuất và những người người đồng bào xấu số của chúng ta. còn đang tiếp tục gánh chịu oan nghiệt,

và để tất cả cùng có cơ hội chữa lành Đại Trai Đàn Chẩn Tế Giải Oan thứ những vết thương rướm máu lâu ngày hai sẽ được cử hành tại quốc tự Diệu chưa lành. Các Đại Trai Đàn Chẩn Đế, Huế, theo nghi lễ truyền thống Tế Giải Oan là một trong những hình Huế từ ngày 2 đến ngày 4 tháng 4 thức thực tập chữa trị thương tích, nối dương lịch năm 2007 (nhằm ngày 15 kết lại tình đồng bào ruột thịt, và làm đến ngày 17 tháng 2 âm lịch năm Đinh vơi đi những oan khổ uất ức đã được Hợi). chứa chất lâu nay. Đại Trai Đàn Chẩn Tế Giải Oan thứ Chúng tôi biết, tổ chức những Đại ba sẽ được tổ chức tại Học Viện Phật Trai Đàn như vậy không phải là một Giáo Việt Nam tại Sóc Sơn, Hà Nội, từ chuyện dễ. Sẽ có những người không ngày 20 đến ngày 22 tháng 4 dương đồng ý với công việc này. Có thể vì đã lịch năm 2007 (nhằm vào ngày mồng từng bị mất mát khổ đau và thiệt thòi 4 đến ngày mồng 6 tháng 3 âm lịch quá nhiều trong quá khứ hoặc vì còn năm Đinh Hợi). sợ hãi không dám nhìn nhận nỗi đau Chúng tôi kính xin đồng bào và Phật thương vẫn còn chôn kín ở đáy lòng tử trong nước và ngoài nước thiết mình và ở đáy lòng những người đồng lập bàn thờ trong gia đình để thắp bào mình, cho nên các vị ấy chưa mở hương và hộ niệm trong suốt thời gian trái tim của mình ra được. Tuy nhiên, các Đại Trai Đàn Chẩn Tế được cử trái tim của đại đa số đồng bào ta hiện hành. Chúng tôi được biết 866 tăng tại đã mở ra trên chiều hướng tha thứ, thân trong 47 quốc gia thuộc Đạo chấp nhận; hầu hết đều ước ao có cơ hội chữa lành những thương tích Tràng Mai Thôn cũng sẽ tổ chức cầu rướm máu còn lại trong tâm hồn. Vì nguyện và hộ niệm trong thời gian các nhận thấy được điều đó nên chúng tôi Đại Trai Đàn Chẩn Tế được cử hành. đã dám đứng ra làm công việc Phật sự Chúng tôi cũng sẽ tổ chức những lễ này. Kính xin chư vị Hòa Thượng, chư vớt vong long trọng và thành kính cho vị Tôn Đức và tất cả các giới đồng bào thuyền nhân thiệt mạng ngoài biển cả và Phật tử trong nước và ngoài nước, và đem linh vị chư vị thuyền nhân về cũng như những khuynh hướng chính thiết trí tại các Đại Trai Đàn. trị khác nhau, hiểu thấu cho điều ấy Xin kính thỉnh đồng bào và Phật tử và hết lòng hộ niệm cho Phật sự này quốc nội và hải ngoại về tham dự và được thành tựu. gửi về tên, tuổi, ngày sinh và ngày bị Đại Trai Đàn Chẩn Tế Giải Oan thứ tai nạn, nơi bị tai nạn của quý thân nhất sẽ được cử hành tại chùa Vĩnh nhân để Ban Tổ Chức đưa vào sớ điệp Nghiêm, TP. Hồ Chí Minh, theo nghi (trong trường hợp quý vị không thể về lễ truyền thống miền Nam từ ngày 16 được, quý vị cũng có thể ghi tên tham đến ngày 18 tháng 3 dương lịch năm dự và điền tên, tuổi, ngày sinh và ngày 2007 (nhằm vào ngày 27 đến ngày 29 bị tai nạn, nơi bị tai nạn của quý thân tháng giêng âm lịch năm Đinh Hợi).

nhân trên trang nhà của Làng Mai Phú Nghiêm (tên gọi) được luân phiên thường trực đọc lên Làng Mai. Người Việt trong suốt đêm ngày của Trai Đàn để Nam, quốc tịch Hoa cầu nguyện và cúng dường. Ngày nào Kỳ, sinh năm 1981, tập cũng sẽ có tụng kinh, cúng dường, cầu sự xuất gia năm 2008 nguyện, đọc sớ văn, chẩn tế và thuyết (27 tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 20 pháp cho người khuất mặt cũng như tháng 09 năm 2008 (27 tuổi) tại Chùa cho người còn sống.” Pháp Vân – Làng Mai, pháp danh Phổ Nghiêm (tên

gọi) Tâm Nghiêm Vĩnh, pháp tự Chân Phú Một vị xuất gia nữ của Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình xuất gia Làng Mai. Người Việt Cây Sen Trắng. Là đệ tử thứ 556 của Nam, quốc tịch Việt Nam, Sư Ông Làng Mai. Sư cô Phú Nghiêm sinh năm 1980, tập sự thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế xuất gia năm 2004 (24 và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Phúc Nghiêm (tên gọi) tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 1 tháng 2 Một vị giáo thọ xuất gia năm 2005 (25 tuổi) tại chùa Hoằng nữ của Làng Mai. Người Pháp, Việt Nam, pháp danh Tâm Việt Nam, quốc tịch Nguyên Minh, pháp tự Chân Phổ Việt Nam, sinh năm Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình xuất gia 1975, tập sự xuất gia Cây Vú Sữa. Thọ giới Thức Xoa Ma năm 1995 (20 tuổi), thọ giới Sa Di Ni Na năm 2007 trong đại giới đàn Văn ngày 16 tháng 2 năm 1996 (21 tuổi) tại Lang. Thọ giới lớn ngày 5 tháng 1 năm chùa Pháp Vân – Làng Mai, pháp danh 2008 tại Làng Mai trong đại giới đàn Tâm Diệu Châu, pháp tự Chân Phúc Thanh Lương Địa. Là đệ tử thứ 225 Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình xuất gia của Sư Ông Làng Mai. Sư cô Phổ Cây Cam. Thọ giới Thức Xoa Ma Na Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của tông năm 1998. Thọ giới lớn ngày 3 tháng Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái 12 năm 1998 trong đại giới đàn Tăng Liễu Quán. Hội. Nhận truyền đăng năm 2001 Phù Vân (miếu, điện đường) trong đại giới đàn Kỷ Nguyên Mới với 1. Tháp tưởng niệm thầy bài kệ truyền đăng: Đất tổ từng năm Giác Thanh tại tu viện Lộc vun cội Phúc. Ngày về hoa hạnh nở Nghiêm trang. Bản môn xuân ấy còn Uyển. nguyên vẹn. Gót nhỏ gieo vui vạn nẻo đường. Là đệ tử thứ 36 của Sư Ông Làng Mai. Sư cô Phúc Nghiêm thuộc 2. Một ngôi nhà ở Xóm thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế Thượng, còn gọi là cốc hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Phù Vân.

Từ Điển Làng Mai - 297 _____

Phùng Nghiêm (tên gọi) Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Một vị xuất gia nữ của Quán. Làng Mai. Người Việt Phước Tịnh (tên gọi) Nam, quốc tịch Việt Nam, Thượng tọa Phước Tịnh. sinh năm 1982, tập sự Một vị giáo thọ xuất gia xuất gia năm 2003 (21 nam. Được Thầy Làng tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 13 tháng Mai truyền đăng năm 2004 12 năm 2003 (21 tuổi) tại chùa Từ trong đại giới đàn Lâm Tế Nghiêm – Làng Mai, pháp danh Tâm với bài kệ truyền đăng như sau: Phước Thanh Bình, pháp tự Chân Phùng duyên lòng đất nở hoa. Bước trong cõi Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình xuất gia Tịnh, ngồi tòa chân như. Cánh đồng Cây Quế. Thọ giới Thức Xoa Ma Na sao mọc vô dư. Đỉnh xuân hằng hữu năm 2005 trong đại giới đàn Cổ Pháp. bây giờ trăng lên. Là đệ tử của Hòa Thọ giới lớn ngày 18 tháng 12 năm Thượng Thanh Từ, đến Làng Mai từ 2006 trong đại giới đàn Văn Lang. Là năm 2003. đệ tử thứ 204 của Sư ông Làng Mai. Phước Trí (tên gọi) Sư cô Phùng Nghiêm thuộc thế hệ thứ Thượng tọa Phước Trí, 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 trụ trì chùa Pháp Vân, Sài của phái Liễu Quán. Gòn (xem Pháp Vân). Phùng Xuân (tên gọi, tổ chức) 1. Xem Một vị giáo thọ xuất gia Thầy Làng Mai. 2. Tên một trường nam. Được Thầy Làng huấn nghệ của chương trình Hiểu và Mai truyền đăng năm 2006 trong đại Thương tại Thừa Thiên - Huế. giới đàn Cổ Pháp với bài kệ truyền Phụng Nghiêm (tên gọi) đăng như sau: Phước sơn cao hữu Một vị xuất gia nữ của kính. Trí hải khoát vô biên. Hiện pháp Làng Mai. Người Việt năng lạc trú. Nhất bộ đắc chân thiền. Nam, quốc tịch Thụy Phương Bối (lễ lược) Tên một đại giới Điển, sinh năm 1972, tập đàn diễn ra từ ngày 10 đến 13 tháng sự xuất gia năm 2000 (28 3 năm 2007 tại tu viện

Bát Nhã trong tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 18 tháng chuyến về thăm quê hương năm 2007 05 năm 2000 (28 tuổi) tại chùa Từ của Sư Ông cùng tăng thân Làng Mai. Nghiêm – Làng Mai, pháp danh Tâm Phương Khê (cơ sở) Nội viện sử Diệu Hoa, pháp tự Chân Phụng dụng riêng cho các khóa tu và ngày Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình xuất gia chánh niệm của người xuất gia. Xem Cây Bông Sứ. Thọ giới Thức Xoa Ma Nội Viện Phương Khê. Na năm 2003. Thọ giới lớn ngày 9 Phương Nghiêm (tên tháng 1 năm 2003 trong đại giới đàn gọi) Một vị xuất gia nữ Đã Về Đã Tới. Là đệ tử thứ 108 của của Làng Mai. Người Sư Ông Làng Mai. Sư cô Phụng Việt Nam, quốc tịch Việt Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của tông Nam, sinh năm 1989, tập

sự xuất gia năm 2005 (16 tuổi), thọ Thầy Làng Mai truyền đăng năm 2009 giới Sa Di Ni ngày 8 tháng 1 năm 2006 trong đại giới đàn Mùa Sen Mới với (17 tuổi) tại Tu viện Bát Nhã, pháp bài kệ truyền đăng như sau: Thong danh Tâm Nguyên Ngọc, pháp tự dong mây bạc nhiệm mầu. Trời cao Chân Phương Nghiêm. Sư cô thuộc ước nguyện trước sau vững vàng. gia đình xuất gia Cây Hồng Giòn. Thọ Công phu nuôi lớn tình thương. Trăng giới Thức Xoa Ma Na năm 2008 tại tu sao có mặt trên đường ta đi. Là đệ tử viện Bát Nhã trong đại giới đàn Thanh của hòa thượng Phrakruprariyat Lương Địa. Là đệ tử thứ 348 của Sư Kunasai, gốc chùa Pradupattanaram, Ông Làng Mai. Sư cô Phương Nghiêm Thái Lan. Đến Làng Mai từ năm 2006. thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế Thầy Pittaya thuộc truyền thống và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Theravada. Phượng Nghiêm (tên Present Moment, Wonderful gọi) Một vị xuất gia nữ moment (sách) Một cuốn sách nội của Làng Mai. Người dung là những bài thi kệ thực tập chánh Việt Nam, quốc tịch Việt niệm bằng tiếng Anh của Thầy Làng Nam, sinh năm 1992, tập Mai do nhà xuất bản Parallax Press ấn sự xuất gia năm 2005 (13 hành năm 1990 tại Hoa Kỳ. tuổi), thọ giới Sa Di Ni ngày 3 tháng 3 năm 2007 (15 tuổi) tại tu viện Bát Nhã, pháp danh Tâm Nhật Tưởng, pháp tự Chân Phượng Nghiêm. Sư cô thuộc gia đình xuất gia Cây Trầm Hương. Là đệ tử thứ 464 của Sư Ông Làng Mai. Sư cô Phượng Nghiêm thuộc thế hệ thứ 43 của tông Lâm Tế và thế hệ thứ 9 của phái Liễu Quán. Phượng Vĩ (cơ sở) Ngôi nhà nhỏ dành cho Thầy Làng Mai tại tu viện Bích Nham. Pittaya Savekpun (tên gọi) Một vị giáo thọ xuất gia nam tu học theo pháp môn Làng Mai. Người Thái Lan, quốc tịch Thái Lan, sinh năm 1971, xuất gia đồng thời thọ giới lớn năm 1998 (27 tuổi) tại chùa Pradupattanaram, Thái Lan, pháp tự Thanissaro. Được

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.